

Số: 680/QĐ-CHK

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Tài liệu hướng dẫn khai thác của  
Cơ sở cung cấp dịch vụ thông tin, dẫn đường, giám sát**

**CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**

*Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21/11/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2015/NĐ-CP ngày 12/08/2015 của Chính phủ quy định về Nhà chức trách hàng không;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/06/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và Thông tư số 32/2021/TT-BGTVT ngày 14/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/06/2017;*

*Căn cứ Quyết định số 651/QĐ-BGTVT ngày 29/5/2023 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt;*

*Căn cứ Quyết định số 2633/QĐ-CHK ngày 24/11/2022 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành hướng dẫn biên soạn Tài liệu hướng dẫn khai thác cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay;*

*Xét đề nghị của Cảng HKQT Đà Nẵng và theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hoạt động bay Cục Hàng không Việt Nam.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Tài liệu hướng dẫn khai thác của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng (có phụ đính kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2024 và bãi bỏ Quyết định số 324/QĐ-CHK ngày 21/02/2020 của Cục Hàng không Việt Nam.

**Điều 3.** Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, Trưởng phòng Quản lý hoạt động bay và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, QLHĐB (NT.05b).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Hồ Minh Tấn**

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP  
TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP

**TÀI LIỆU**  
**HƯỚNG DẪN KHAI THÁC**  
**(OPERATIONS MANUAL)**

**CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG**  
**TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ ĐÀ NẴNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 680/QĐ-CHK ngày 28/3/2024 của  
Cục Hàng không Việt Nam)*

**Phiên bản: 01/2024**

**TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG  
TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

*Danh mục các phiên bản tài liệu*

**DANH MỤC CÁC PHIÊN BẢN TÀI LIỆU**

| <b>Số phiên<br/>bản tài liệu</b> | <b>Số/ngày quyết<br/>định</b> | <b>Ngày áp dụng</b> | <b>Ghi chú nội dung thay đổi</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----------------------------------|-------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| PB 01                            | 680/QĐ-CHK<br>ngày 28/3/2024  | 01/4/2024           | <ul style="list-style-type: none"><li>- Bổ sung hướng dẫn về tiêu chuẩn (MOS) của Cục HKVN vào danh mục tài liệu.</li><li>- Bổ sung Tài liệu hướng dẫn kiểm tra hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát hàng không vào danh mục tài liệu.</li><li>- Mô tả việc đưa trạng thái khai thác hệ thống ILS lên TWR.</li></ul> |

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Mục lục

## MỤC LỤC

### Chương 1: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- 1.1 Mục đích, phạm vi, đối tượng áp dụng
- 1.2 Cơ sở pháp lý và tài liệu tham chiếu
- 1.3 Quy ước viết tắt
- 1.4 Giải thích thuật ngữ
- 1.5 Các quy định chung khác

### Chương 2: CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

#### Mục 1 – Cơ cấu tổ chức

- 2.1 Cơ cấu tổ chức của Cơ sở
- 2.2 Cơ cấu tổ chức trực
- 2.3 Trách nhiệm, quyền hạn của Cơ sở
- 2.4 Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng/Phó trưởng cơ sở
- 2.5 Trách nhiệm, quyền hạn của Đội/Tổ
- 2.6 Trách nhiệm của Đội trưởng, Tổ trưởng
- 2.7 Trách nhiệm của các vị trí trực và các nhân viên khác

#### Mục 2 – Quản lý ca trực

- 2.8 Tổ chức trực
- 2.9 Giao ca, nhận ca và duy trì ca trực
- 2.10 Quy định về chuyển giao trách nhiệm ca trực
- 2.11 Kiểm tra, giám sát ca trực

#### Mục 3 – Lưu trữ văn bản tài liệu

- 2.12 Danh mục văn bản tài liệu lưu trữ
- 2.13 Chế độ, vị trí, người lưu trữ
- 2.14 Chế độ kiểm tra

### Chương 3: VỊ TRÍ LÀM VIỆC VÀ KHAI THÁC SỬ DỤNG HỆ THỐNG KỸ THUẬT, TRANG BỊ, THIẾT BỊ

#### Mục 1 – Vị trí làm việc

- 3.1 Mô tả cơ sở hạ tầng
- 3.2 Các vị trí làm việc, khu nghỉ giữa ca và các vị trí liên quan khác
- 3.3 Bảng hiệu, ký hiệu liên quan, di chuyển trong khu vực làm việc
- 3.4 Nội quy ra, vào Cơ sở, vị trí làm việc, tiếp đón khách tham quan

#### Mục 2 – Khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

- 3.5 Danh mục các hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị sử dụng
- 3.6 Mô tả tóm tắt hệ thống kỹ thuật, thiết bị, đường truyền
- 3.7 Tóm tắt tính năng khai thác, các sản phẩm của hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị
- 3.8 Cách khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị và các ứng dụng
- 3.9 Quy định về phối hợp xử lý khi có hỏng hóc, trục trặc kỹ thuật

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## ***Mục lục***

---

### **Chương 4: PHƯƠNG THỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ**

- 4.1 Mô tả khu vực trách nhiệm
- 4.2 Đối tượng cung cấp dịch vụ
- 4.3 Mô tả nội dung cung cấp dịch vụ, phương thức khai thác và các quy định
- 4.4 Hiệp đồng/hợp đồng cung cấp dịch vụ
- 4.5 Phương thức xử lý các trường hợp bất thường trong quá trình cung cấp dịch vụ

### **Chương 5: QUY TRÌNH TÁC NGHIỆP**

- 5.1 Các loại quy trình
- 5.2 Quy trình xử lý các trường hợp bất thường

### **Chương 6: HUẤN LUYỆN VÀ GIẤY PHÉP/NĂNG ĐỊNH**

- 6.1 Loại hình huấn luyện
- 6.2 Lập và lưu trữ kế hoạch, báo cáo kết quả và hồ sơ huấn luyện
- 6.3 Các lưu ý về việc đề nghị cấp, gia hạn giấy phép/năng định

### **Chương 7: LẬP BÁO CÁO, TỔNG HỢP SỐ LIỆU VÀ SẢN PHẨM**

- 7.1 Các loại báo cáo phải lập, bộ phận/nhân viên và thời gian thực hiện
- 7.2 Các loại số liệu tổng hợp
- 7.3 Các loại sản phẩm lưu trữ

### **DANH MỤC CÁC PHỤ LỤC VÀ CÁC PHỤ LỤC**

- Phụ lục 1: Sơ đồ khối tổ chức của cơ sở
- Phụ lục 2: Sơ đồ bố trí hệ thống kỹ thuật, thiết bị đường truyền
- Phụ lục 3: Tên gọi, địa chỉ liên hệ của các đầu mối có quan hệ hiệp đồng
- Phụ lục 4: Mẫu biểu sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác và mẫu báo cáo, lưu trữ số liệu
- Phụ lục 5: Văn bản hiệp đồng/hợp đồng liên quan

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 1 - Những quy định chung*

---

### **TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN KHAI THÁC CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẪN ĐƯỜNG CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ ĐÀ NẴNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 680/QĐ-CHK ngày 28 tháng 3 năm 2023. của  
Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam)*

## **CHƯƠNG 1: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

### **1.1. Mục đích, phạm vi, đối tượng áp dụng**

#### **1.1.1. Mục đích**

– Tài liệu này hướng dẫn về cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính, vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống trang thiết bị kỹ thuật, phương thức cung cấp dịch vụ, quy trình tác nghiệp, huấn luyện và giấy phép, lập báo cáo, tổng hợp số liệu và sản phẩm làm cơ sở tổ chức, khai thác Cơ sở cung cấp dịch vụ kỹ thuật dẫn đường hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng (sau đây gọi là CSCCDV dẫn đường Đà Nẵng).

– Tài liệu này làm cơ sở hướng dẫn cán bộ, nhân viên liên quan tác nghiệp trong quá trình cung cấp dịch vụ, huấn luyện nâng cao trình độ và kỹ năng thực hành.

#### **1.1.2. Phạm vi**

– Tài liệu hướng dẫn này được áp dụng cho cán bộ, nhân viên trong phạm vi CSCCDV dẫn đường Đà Nẵng.

#### **1.1.3. Đối tượng**

- Các cấp lãnh đạo, cán bộ, nhân viên CSCCDV dẫn đường Đà Nẵng và các đối tượng liên quan đến việc cung cấp dịch vụ CSCCDV dẫn đường Đà Nẵng.

### **1.2. Cơ sở pháp lý và tài liệu tham chiếu**

– Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 61/2014/QH13 ngày 21/11/2014 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam.

– Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 về Quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

– Nghị định số 125/2015/NĐ-CP ngày 04/12/2015 Quy định chi tiết về quản lý hoạt động bay.

– Thông tư 29/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ Giao thông vận tải về Quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

– Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/06/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay. Thông tư số 32/2021/TT-BGTVT ngày 14/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Sửa đổi,

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 1 - Những quy định chung*

---

bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.

- Thông tư số 24/2021/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải về việc Quy định về quản lý, bảo trì công trình hàng không.

- Tài liệu hướng dẫn về Tiêu chuẩn - Viễn thông hàng không - Tập 1 - Các hệ thống, thiết bị phụ trợ dẫn đường vô tuyến hàng không ban hành tại Quyết định số 2091A/QĐ-CHK ngày 24/10/2023 của Cục Hàng không Việt Nam.

- Tài liệu hướng dẫn kiểm tra hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát hàng không ban hành tại Quyết định số 2900/QĐ-CHK ngày 22/12/2023.

- Phụ ước 10 (tập 1-5) về viễn thông hàng không của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO).

- Phụ ước 14 (tập 1) về khai thác và thiết kế sân bay của ICAO.

- DOC 8071 Hướng dẫn kiểm tra hệ thống dẫn đường vô tuyến mặt đất, hệ thống dẫn đường vệ tinh và hệ thống radar giám sát của ICAO.

- DOC 9157 Sổ tay thiết kế sân bay của ICAO.

- Các tài liệu nghiệp vụ liên quan khác của ICAO.

- Quyết định số 140/QĐ-HĐQT ngày 19/5/2020 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng trực thuộc Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

- Quyết định số 2296/QĐ-TCTCHKVN ngày 07/06/2019 của Tổng giám đốc Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam-CTCP về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Khai thác khu bay Đà Nẵng thuộc Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.

- Quyết định số 254/QĐ-CHKQTĐN ngày 02/07/2020 của Giám đốc Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ các bộ phận trực thuộc Trung tâm khai thác khu bay Đà Nẵng.

- Quyết định số 3782/QĐ-CHKQTĐN ngày 01/11/2024 của Cảng HKQT Đà Nẵng về việc Ban hành Quy trình Quản lý trang thiết bị, phương tiện – Cảng HKQT Đà Nẵng.

- Quyết định số 4084/QĐ-CHKQTĐN ngày 23/11/2024 của Cảng HKQT Đà Nẵng về việc Ban hành Quy trình Quản lý bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện – Cảng HKQT Đà Nẵng.

- Quyết định số 4089/QĐ-CHKQTĐN ngày 23/11/2024 của Cảng HKQT Đà Nẵng về việc Ban hành Quy trình Kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị phương tiện Cảng HKQT Đà Nẵng.

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 1 - Những quy định chung

– Quyết định số 266/QĐ-CHKQTĐN ngày 26/11/2024 của Cảng HKQT Đà Nẵng về việc Ban hành Quy trình Quản lý vận hành trang thiết bị phương tiện Cảng HKQT Đà Nẵng.

### 1.3. Quy ước viết tắt

- ICAO (International Civil Aviation Organization): Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế.
- CAAV (Civil Aviation Authority of Vietnam): Cục Hàng không Việt Nam.
- ACV (Airports Corporation of Vietnam): Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.
- DIA (Danang International Airport): Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- DAOC (Danang Airfield Operation Center): Trung tâm Khai thác khu bay Đà Nẵng.
- CNS (Communication, Navigation and Surveillance): Thông tin, dẫn đường và giám sát hàng không.
- CN (Communication Navigation): Thông tin dẫn đường hàng không.
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên.
- ILS (Instrument Landing System): Hệ thống hạ cánh bằng thiết bị.
- IMS (Integrated Management System): Hệ thống quản lý tích hợp (An toàn và Chất lượng, Năng lượng)
- LLZ (Localizer): Đài chỉ hướng hạ cánh thuộc hệ thống ILS.
- GP (Glide Path): Đài chỉ góc hạ cánh thuộc hệ thống ILS.
- DME (Distance Measuring Equipment): Thiết bị đo cự ly bằng vô tuyến.
- NDB (Non Directional radio Beacon): Đài dẫn đường vô hướng.
- PCCN: Phòng chống cứu nạn.
- TWR (Aerodrome Control Tower): Đài kiểm soát tại sân bay.
- UPS (Uninterruptible Power Supply): Nguồn cung cấp điện liên tục.
- Đường CHC (Runway): Đường cất hạ cánh.
- PCCC: Phòng cháy chữa cháy.
- CSCCDV: Cơ sở cung cấp dịch vụ.
- CHK: Cảng hàng không.
- CHKQT: Cảng hàng không quốc tế.

### 1.4. Giải thích thuật ngữ

- “Bảo dưỡng” là việc kiểm tra đánh giá, vệ sinh công nghiệp, hiệu chỉnh hoặc thay thế bộ phận không đủ tiêu chuẩn khai thác.
- “Cơ sở kiểm soát tiếp cận” là một đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ điều hành bay đối với các chuyến bay có kiểm soát đi hoặc đến một hoặc nhiều sân bay.



# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 1 - Những quy định chung

- “Đài kiểm soát tại sân bay” là một đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ điều hành bay đối với hoạt động bay tại sân bay.
- “Hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị CN” là hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị đang được sử dụng, sẵn sàng đưa vào sử dụng để cung cấp dịch vụ CN.
- “Liên lạc không địa” là liên lạc hai chiều giữa các tàu bay với các đài hoặc các điểm trên mặt đất.
- “PC-RMM” là máy tính được cài đặt phần mềm chuyên dụng được dùng để kiểm tra, giám sát, bảo dưỡng từ xa hệ thống thiết bị ILS/DME.
- “Sóng vô tuyến điện” là các sóng điện từ có tần số thấp hơn 3000 GHz truyền lan trong không gian không có dẫn sóng nhân tạo.
- “Sửa chữa” là phục hồi hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị CN để đạt tình trạng hoạt động bình thường phù hợp với tiêu chuẩn đã phê chuẩn.

### 1.5. Các quy định chung khác

#### 1.5.1 Phân cấp quản lý, đơn vị quản lý cấp trên

- Đội Vận hành thiết bị tin dẫn đường và đội Bảo trì thiết bị thông tin dẫn đường là hai đơn vị nằm trong CSCCDV dẫn đường tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Đơn vị quản lý cấp trên: Trung tâm Khai thác khu bay Đà Nẵng, Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.
- CSCCDV dẫn đường tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng chịu trách nhiệm quản lý chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên thuộc quyền.

#### 1.5.2. Chế độ hoạt động

- *Thiết bị CN phục vụ Hàng không dân dụng: các hệ thống ILS/DME, hoạt động 24/7.*
- *Thiết bị CN phục vụ hoạt động bay quân sự: các đài dẫn đường NDB hoạt động theo kế hoạch bay của quân sự, được kiểm tra theo kế hoạch bay quân sự hoặc kiểm tra tối thiểu 2 lần/ tuần.*

#### 1.5.3. Tu chỉnh tài liệu

- Tài liệu hướng dẫn khai thác này được xem xét tu chỉnh định kỳ 2 lần/năm vào tháng 5 và tháng 11 hàng năm, tu chỉnh đột xuất khi cần thiết.
- Trưởng cơ sở/ Phó trưởng cơ sở trực tiếp quản lý CSCCDV dẫn đường tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng có trách nhiệm thường xuyên rà soát, báo cáo cấp trên để làm thủ tục theo quy định của ACV để trình CAAV phê duyệt.

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính*

### **Chương 2: CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH**

#### **Mục 1 CƠ CẤU TỔ CHỨC**

##### **2.1 Cơ cấu tổ chức của Cơ sở**

Về mặt hành chính, CSCCDV dẫn đường Đà Nẵng bao gồm đội Vận hành thiết bị thông tin dẫn đường và đội Bảo trì thiết bị thông tin dẫn đường trực thuộc Trung tâm Khai thác khu bay Đà Nẵng – Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.

- Cơ cấu tổ chức của CSCCDV dẫn đường Đà Nẵng bao gồm:
  - + Trưởng cơ sở: Giám đốc Trung tâm Khai thác khu bay Đà Nẵng.
  - + Phó trưởng cơ sở: các Phó Giám đốc Trung tâm Khai thác khu bay Đà Nẵng.
- Đội Vận hành thiết bị thông tin dẫn đường bao gồm 02 tổ:
  - + Tổ Đài ILS/DME.
  - + Tổ Trạm nguồn khu bay.
- Đội Bảo trì thiết bị thông tin dẫn đường bao gồm 02 tổ:
  - + Tổ Thiết bị Điều hành bay.
  - + Tổ Thiết bị điện.

##### **2.2 Cơ cấu tổ chức ca trực**

- Trưởng, Phó trưởng cơ sở luân phiên trực điều hành CSCCDV dẫn đường Đà Nẵng 24/24h.

- Nhân viên trực khai thác kỹ thuật và đảm bảo kỹ thuật:
  - + Tổ đài ILS/DME: mỗi ca tối thiểu 02 người.
  - + Tổ Trạm nguồn khu bay: mỗi ca tối thiểu 02 người.
  - + Tổ Thiết bị điều hành bay: làm việc theo 2 ca, ca ngày từ 7h00 – 19h00, ca đêm từ 19h00 – 7h00 ngày hôm sau. Mỗi ca tối thiểu 02 người. Các nhân viên còn lại thực hiện công việc theo giờ hành chính.
  - + Tổ Thiết bị điện: làm việc theo 2 ca, ca ngày từ 7h00 – 19h00, ca đêm từ 19h00 – 7h00 ngày hôm sau. Mỗi ca tối thiểu 02 người. Các nhân viên còn lại thực hiện công việc theo giờ hành chính.

##### **2.3. Trách nhiệm, quyền hạn của Cơ sở**

- Quản lý, khai thác bảo đảm cơ sở hạ tầng hệ thống đường CHC, đường lăn, sân đỗ tàu bay, các đài trạm, các trang thiết bị, hệ thống thiết bị thông tin dẫn đường, vạch tín hiệu, điện nguồn sân bay, hệ thống chiếu sáng sân đậu tàu bay ..., hoạt động liên tục phục vụ cho hoạt động bay và bảo đảm an ninh, an toàn cho công tác hoạt động bay tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.

- Đảm bảo việc vận hành, khai thác, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị: điều hành bay, phương tiện, thiết bị điện, nguồn điện để đảm bảo hoạt động bay, thiết bị thông tin liên lạc và truyền dẫn tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính*

---

- Tư vấn và hỗ trợ về chuyên môn liên quan cho các Cảng hàng không trong khu vực theo phân cấp hoặc theo yêu cầu của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.
- Thực hiện công tác kiểm tra và hiệu chuẩn trang thiết bị dẫn đường hàng không theo kế hoạch bay hiệu chuẩn hàng năm và theo phân cấp của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng và các cảng hàng không khu vực miền Trung.
- Thực hiện các thủ tục về việc xin cấp giấy phép sử dụng tần số, quản lý giấy phép và gia hạn giấy phép sử dụng tần số, thiết bị phát sóng vô tuyến điện của tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Quản lý, khai thác hệ thống trang thiết bị kỹ thuật: thông tin liên lạc, dẫn đường, điều hành bay, nguồn điện (nguồn điện chính và nguồn điện dự phòng khu bay) cho trang thiết bị lắp đặt ở khu bay, điều hành bay 24/24 giờ và hoạt động của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Lập, đề xuất và thực hiện kế hoạch mua sắm trang thiết bị, công cụ, dụng cụ lao động, kế hoạch bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị được giao theo đúng quy trình kỹ thuật và quy định của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP nhằm đảm bảo thiết bị hoạt động liên tục, ổn định 24/24 giờ, phục vụ bay an toàn và hiệu quả.
- Tham gia xây dựng, ban hành tài liệu khai thác, bảo dưỡng hệ thống kỹ thuật, trang thiết bị CN.
- Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác khai thác, quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị CN nhằm nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ, đảm bảo phục vụ bay an toàn tuyệt đối.
- Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản, vật tư, công cụ, dụng cụ lao động, bảo hộ lao động và phương tiện sản xuất được giao, được cấp dưới mọi hình thức.
- Thực hiện chương trình, kế hoạch của Cục Hàng không Việt Nam, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng về việc đào tạo, hướng dẫn, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ khai thác hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị CN, kiểm tra, cấp giấy phép khai thác cho nhân viên kỹ thuật CN. Kiểm tra cấp giấy phép khai thác cho các hệ thống kỹ thuật, thiết bị và cơ sở cung cấp dịch vụ.
- Tổ chức chế độ trực và phân công lao động hợp lý cho các vị trí công tác nhằm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được xác định trong Quy chế thông tin, dẫn đường, giám sát hàng không, đảm bảo công tác An ninh-An toàn vệ sinh lao động, PCCN, phòng chống thiên tai, đảm bảo môi trường công sở, nơi làm việc thường xuyên thoáng mát “Xanh - Sạch - Đẹp”.
- Tổ chức nghiên cứu các ứng dụng khoa học, công nghệ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của dịch vụ thông tin dẫn đường hàng không.
- Hiệp đồng, phối hợp với các đơn vị liên quan để giải quyết các vấn đề thuộc nghiệp vụ chuyên ngành và các nhiệm vụ được giao.

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính

- Được quyền chủ động tổ chức triển khai thực hiện các công việc được giao theo đúng chức năng nhiệm vụ quy định.
- Được quyền kiến nghị, đề xuất với Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng các vấn đề thuận lợi, khó khăn liên quan đến công tác quản lý, cơ cấu tổ chức, lĩnh vực chuyên môn kỹ thuật thông tin dẫn đường nhằm đảm bảo đơn vị hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao.
- Được quyền tham gia nghiên cứu, đề xuất việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, trang thiết bị phù hợp với mục tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong kế hoạch và phương án đã được duyệt.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, uỷ quyền của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

### 2.4 Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng/Phó trưởng Cơ sở

#### 2.4.1 Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng Cơ sở

- Tổ chức, điều hành chung mọi hoạt động của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng theo trách nhiệm và quyền hạn đã được quy định.
- Chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện, chịu trách nhiệm chính trước Ban lãnh đạo Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và trước pháp luật về tất cả hoạt động của Cơ sở.
- Quản lý, bố trí, sắp xếp nhân sự, cơ cấu tổ chức, đảm bảo đáp ứng đúng tiêu chuẩn chức danh công việc và quản lý, khai thác hiệu quả toàn bộ cơ sở hạ tầng, hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị được giao nhằm hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của cơ sở.
- Phối hợp với cơ quan chuyên môn (Phòng Kỹ thuật công nghệ môi trường) tiến hành các thủ tục xin cấp giấy phép khai thác hệ thống thiết bị CN.
- Tổ chức huấn luyện, học tập chuyên môn nghiệp vụ, các quy chế, quy trình bảo dưỡng định kỳ cho cán bộ, công nhân viên khai thác vận hành hệ thống thiết bị CN và nguồn điện dự phòng trong toàn Trung tâm (theo qui định).
- Được quyền đề xuất, kiến nghị với Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng xem xét, quyết định về các giải pháp, cơ chế, chính sách, chế độ quản lý, cơ cấu tổ chức và các vấn đề kỹ thuật chuyên ngành của Cơ sở.
- Được quyền quan hệ trực tiếp, đề xuất và ký kết các văn bản thỏa thuận với các cơ quan trong, ngoài Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP theo quy định phân cấp hoặc uỷ quyền của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng nhằm đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ đã phân công.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng giao.

#### 2.4.2 Trách nhiệm, quyền hạn của Phó trưởng Cơ sở

- Giúp việc trực tiếp cho Trưởng cơ sở tổ chức, quản lý điều hành tốt mọi hoạt động của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng theo

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính*

trách nhiệm, quyền hạn quy định. quản lý, điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Cơ sở theo sự phân công, ủy quyền của Trưởng cơ sở. chịu trách nhiệm trước Trưởng cơ sở về các hoạt động của đơn vị được phân công.

- Chịu sự chỉ đạo trực tiếp toàn diện của Trưởng cơ sở và Ban lãnh đạo Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Thay Trưởng cơ sở khi được ủy quyền.
- Được quyền đề xuất, kiến nghị với Trưởng cơ sở, Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng xem xét, quyết định về các giải pháp, cơ chế, chính sách, chế độ quản lý, cơ cấu tổ chức và các vấn đề kỹ thuật chuyên ngành của Cơ sở.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng cơ sở, Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng giao.

## **2.5 Trách nhiệm, quyền hạn của Đội/Tổ**

### **2.5.1 Trách nhiệm, quyền hạn của *Đội Vận hành thiết bị thông tin dẫn đường***

#### *a) Trách nhiệm, quyền hạn của *đội Vận hành thiết bị thông tin dẫn đường**

- Lập và thực hiện kế hoạch công tác bảo dưỡng định kỳ trang thiết bị điều hành bay, thiết bị điện, nguồn điện dự phòng, các trang thiết bị thông tin khác tại Trung tâm.
- Khai thác hệ thống kỹ thuật, trang thiết bị dẫn đường đảm bảo phục vụ bay, điều hành bay 24/24 giờ.
- Cung ứng nguồn điện (nguồn điện chính, nguồn điện dự phòng) cho các hệ thống CN.
- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, hiệu chuẩn các trang thiết bị tại mặt đất.
- Phối hợp công tác bay hiệu chuẩn các trang thiết bị CN định kỳ.
- Đề xuất, xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư trang thiết bị, công cụ, dụng cụ lao động liên quan đến nhiệm vụ của đội.
- Tham gia biên soạn tài liệu khai thác, bảo dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ chuyên môn về trang thiết bị CN.
- Thực hiện công tác nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro, báo cáo tự nguyện; công tác quản lý hệ thống IMS.

#### *b) Trách nhiệm, quyền hạn của *Tổ đài ILS/DME**

- Quản lý, khai thác, cung cấp dịch vụ dẫn đường cho tàu bay hạ cánh bằng hệ thống thiết bị ILS/DME theo quy định.
- Bảo đảm tín hiệu phục vụ bay 24/24 giờ.
- Theo dõi tình trạng hoạt động của các hệ thống ILS/DME, đài NDB K1, K2. thông báo cho nhân viên kỹ thuật để xử lý kịp thời các hiện tượng hỏng hóc, sự cố kỹ thuật.
- Bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị theo đúng quy trình bảo dưỡng.

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính

- Đảm bảo chế độ trực tại vị trí làm việc theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm việc ghi chép nhật ký khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống, trang thiết bị theo vị trí được phân công; ghi, thống kê biên bản kỹ thuật; báo cáo kỹ thuật.
- Thực hiện công tác quản lý tài sản, công cụ lao động tại Tổ đúng quy định.
- Thực hiện công tác nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro, báo cáo tự nguyện.
- Chấp hành nghiêm nội quy lao động, các quy định về an ninh an toàn, phòng chống cháy nổ và giữ gìn vệ sinh môi trường làm việc.
- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, chế độ lưu trữ, quản lý văn bản, hồ sơ, tài liệu theo quy định của Tổng công ty và Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác chuyên môn.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo cấp trên giao.

### c) *Trách nhiệm, quyền hạn của Tổ Trạm nguồn khu bay*

- Quản lý, khai thác hệ thống nguồn điện chính và nguồn điện dự phòng cho các thiết bị ở khu bay và điều hành bay theo quy định.
- Bảo đảm nguồn điện chính, nguồn điện dự phòng phục vụ bay 24/24 giờ.
- Theo dõi tình trạng hoạt động của các hệ thống kỹ thuật, trang thiết bị theo vị trí được phân công; thông báo cho nhân viên kỹ thuật để xử lý kịp thời các hiện tượng hỏng hóc, sự cố kỹ thuật.
- Bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị theo đúng quy trình Bảo dưỡng.
- Đảm bảo chế độ trực tại vị trí làm việc theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm việc ghi chép nhật ký khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống, trang thiết bị theo vị trí được phân công; ghi, thống kê biên bản kỹ thuật; báo cáo kỹ thuật.
- Thực hiện công tác quản lý tài sản, công cụ lao động tại Tổ theo đúng quy định.
- Thực hiện công tác nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro, báo cáo tự nguyện.
- Chấp hành nghiêm nội quy lao động, các quy định về an ninh an toàn, phòng chống cháy nổ và giữ gìn vệ sinh môi trường làm việc.
- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, chế độ lưu trữ, quản lý văn bản, hồ sơ, tài liệu theo quy định của Tổng công ty và Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác chuyên môn.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo cấp trên giao.

### 2.5.2 *Trách nhiệm quyền hạn của Đội Bảo trì thiết bị thông tin dẫn đường/ Tổ*

#### a) *Trách nhiệm, quyền hạn của đội Bảo trì thiết bị thông tin dẫn đường*

- Quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản, vật tư công cụ, dụng cụ lao động và phương tiện sản xuất của đơn vị giao.
- Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống khẩn nguy, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão; tham gia phát hiện ngăn chặn các uy hiếp an toàn bay.

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính*

---

- Lập và thực hiện kế hoạch công tác bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa trang thiết bị điều hành bay, trang thiết bị thông tin, thiết bị điện, nguồn điện dự phòng và các trang thiết bị thông tin khác tại CHKQT Đà Nẵng và các CHK miền Trung theo phân cấp.
- Lập và thực hiện kế hoạch kiểm định công cụ, dụng cụ, thiết bị đo; kiểm định hệ thống chống sét tại khu bay CHKQT Đà Nẵng.
- Sửa chữa và khắc phục các tình trạng hư hỏng, sự cố bất thường của trang thiết bị kỹ thuật của đơn vị.
- Thực hiện công tác kiểm tra, hiệu chuẩn trang thiết bị dẫn đường hàng không theo kế hoạch bay hiệu chuẩn hàng năm.
- Tham gia xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa, mua sắm vật tư, thiết bị dự phòng hàng năm của CHKQT Đà Nẵng.
- Hướng dẫn, huấn luyện nghiệp vụ chuyên môn.
- Thực hiện công tác nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro, báo cáo tự nguyện; công tác quản lý IMS; hệ thống quản lý năng lượng hàng năm.
- Thực hiện công tác báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.
- Thực hiện các nhiệm vụ cấp trên giao.

### *b) Trách nhiệm quyền hạn của Tổ thiết bị Điều hành bay*

- Lập và thực hiện kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trang thiết bị thông tin dẫn đường, trang thiết bị điều hành bay tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Sửa chữa và khắc phục các tình trạng hư hỏng, sự cố bất thường của trang thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác điều hành bay tại các đơn vị.
- Thực hiện kiểm tra và hiệu chuẩn trang thiết bị dẫn đường hàng không theo kế hoạch bay hiệu chuẩn hàng năm.
- Tham gia huấn luyện, hướng dẫn nghiệp vụ khi được yêu cầu.
- Thực hiện công tác quản lý tài sản, công cụ dụng cụ lao động tại Tổ đúng quy định.
- Thực hiện công tác nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro, báo cáo tự nguyện; công tác thực hiện Hệ thống tích hợp IMS; hệ thống quản lý năng lượng hàng năm.
- Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống khẩn nguy; phòng chống cháy nổ; phòng chống lụt bão. tham gia phát hiện ngăn chặn các vụ việc uy hiếp an toàn bay.
- Thực hiện công tác báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.
- Thực hiện các công việc khác do Lãnh đạo cấp trên giao.

### *c) Trách nhiệm quyền hạn của Tổ thiết bị Điện*

- Lập và thực hiện kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trang thiết bị kỹ thuật điện khu bay theo phân cấp tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Sửa chữa và khắc phục các tình trạng hư hỏng, sự cố bất thường của trang thiết bị kỹ thuật điện khu bay tại các đơn vị.

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính

- Thực hiện kiểm tra và hiệu chuẩn trang thiết bị dẫn đường hàng không theo kế hoạch bay hiệu chuẩn hàng năm.
- Tham gia công tác xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị kỹ thuật, mua sắm trang thiết bị và vật tư dự phòng điện khu bay hàng năm của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Tham gia huấn luyện, hướng dẫn nghiệp vụ khi được yêu cầu.
- Thực hiện công tác quản lý tài sản, công cụ dụng cụ lao động tại Tổ đúng quy định.
- Thực hiện công tác nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro, báo cáo tự nguyện; công tác thực hiện Hệ thống tích hợp IMS; hệ thống quản lý năng lượng hàng năm.
- Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống khẩn nguy; phòng chống cháy nổ; phòng chống lụt bão; tham gia phát hiện ngăn chặn các vụ việc uy hiếp an toàn bay.
- Thực hiện công tác báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.
- Thực hiện các công việc khác do Lãnh đạo cấp trên giao.

### 2.6 Trách nhiệm, quyền hạn của Đội trưởng, Tổ trưởng

#### 2.6.1 Trách nhiệm quyền hạn của Đội trưởng Đội Vận hành thiết bị thông tin dẫn đường

- Thực hiện công tác chuyên môn theo chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn của nhân viên khai thác thuộc vị trí được phân công.
- Chịu trách nhiệm trước Trưởng/Phó trưởng cơ sở trong việc quản lý các cơ sở vật chất kỹ thuật của Đội, quản lý nhân viên, điều động nội bộ, tổ chức hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.
- Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, Đội trưởng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đúng tiến độ thời gian và đảm bảo an toàn, chất lượng.
- Đội trưởng chịu sự chỉ đạo trực tiếp về mọi mặt của Trưởng cơ sở.
- Đội trưởng tham gia giao ban cơ sở hằng tuần để triển khai công tác.
- Đội trưởng thực hiện chế độ báo cáo theo quy định với các nội dung sau: Tình hình đơn vị; tình trạng trang thiết bị; các công việc đã thực hiện; dự kiến kế hoạch; bảng chấm công tháng đối với các nhân viên trong đội; tiêu thụ nhiên liệu, vật tư.
- Đội trưởng đề xuất với Trưởng cơ sở những khó khăn vướng mắc trong công tác để được giải quyết, nhằm tạo điều kiện cho đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Đội trưởng tổ chức huấn luyện thường xuyên tại chỗ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, quản lý khai thác có hiệu quả các trang thiết bị kỹ thuật.
- Chấp hành đúng các quy định về xuất nhập vật tư, đề xuất kinh phí sửa chữa; chịu trách nhiệm làm các thủ tục giấy tờ theo đúng quy định.
- Chịu trách nhiệm về công tác triển khai, duy trì thực hiện hệ thống tích hợp IMS, năng lượng đến toàn thể người lao động tại Đội.



# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính*

- Duy trì nghiêm các chế độ ca trực, kỷ luật lao động của các Tổ đài. Thường xuyên kiểm tra cấp dưới việc thực hiện các Quy định về công tác An ninh - An toàn, vệ sinh lao động, PCCN, phòng chống thiên tai.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng cơ sở phân công.
- Được quyền đề xuất với Trưởng cơ sở các ý kiến liên quan đến công việc được giao.
- Được quyền xây dựng và cải tiến các quy định, quy trình thủ tục có liên quan đến công tác chuyên môn đề xuất với Trưởng cơ sở trình cấp trên phê duyệt và áp dụng.
- Đề nghị cấp trên khen thưởng, kỷ luật, tuyển dụng, bổ nhiệm đối với toàn bộ cán bộ, công nhân viên theo quy định của Trung tâm và Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Ủy quyền cho cấp dưới ở các mức độ khác nhau thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi trách nhiệm quyền hạn của Đội trưởng.
- Được quyền phân công trực tiếp đến từng cán bộ, công nhân viên thuộc Đội để thực hiện nhiệm vụ.
- Được quyền bố trí nghỉ bù cho cán bộ, công nhân viên thuộc Đội đến 2 ngày (nhưng phải báo cáo lãnh đạo trước 24 giờ).

### **2.6.2 Trách nhiệm quyền hạn của Đội trưởng Đội Bảo trì thiết bị thông tin dẫn đường**

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các chức năng nhiệm vụ của Đội Bảo trì thiết bị thông tin dẫn đường.
- Chịu trách nhiệm trước Trưởng/Phó trưởng cơ sở trong việc quản lý các cơ sở vật chất kỹ thuật của Đội, quản lý nhân viên, điều động nội bộ, tổ chức hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.
- Chịu sự chỉ đạo trực tiếp về mọi mặt của Trưởng cơ sở.
- Tham gia giao ban cơ sở hằng tuần để triển khai công tác.
- Xây dựng kế hoạch công tác tuần, tháng, quý, 6 tháng và năm, kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa theo đúng quy trình quy phạm trình Trưởng cơ sở xem xét và tổ chức thực hiện.
- Tổ chức lực lượng sẵn sàng xử lý các sự cố hỏng hóc đột xuất của hệ thống trang thiết bị phục vụ bay trong phạm vi Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng và các cảng hàng không khu vực miền Trung theo phân cấp.
- Lập kế hoạch và triển khai lắp đặt các thiết bị chuyên ngành tại Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng và các cảng hàng không khu vực miền Trung theo phân cấp.
- Thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục giấy tờ trong công tác bảo trì, sửa chữa thiết bị, đề xuất kinh phí và xuất nhập vật tư.
- Thực hiện chức năng tham mưu cho Ban giám đốc trên lĩnh vực kỹ thuật chuyên ngành của đơn vị.

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính

---

- Chịu trách nhiệm về công tác triển khai, duy trì thực hiện hệ thống tích hợp IMS, năng lượng đến toàn thể người lao động tại Đội.
- Tổ chức học tập chuyên môn nghiệp vụ, quy trình, quy phạm kỹ thuật cho CB-CNV của Đội.
- Quản lý, kiểm tra các hoạt động, công tác kỹ thuật, việc thực hiện các biện pháp an toàn lao động đối với người và trang thiết bị của các cấp thuộc Đội.
- Thực hiện chế độ báo cáo, chế độ lưu trữ theo quy định.
- Đội trưởng đề xuất với Trưởng Cơ sở những khó khăn vướng mắc trong công tác để được giải quyết, nhằm tạo điều kiện cho đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Đề nghị cấp trên khen thưởng, kỷ luật, tuyển dụng, bổ nhiệm đối với toàn bộ cán bộ, công nhân viên theo quy định của Trung tâm và Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Ủy quyền cho cấp dưới ở các mức độ khác nhau thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi trách nhiệm quyền hạn của Đội trưởng.
- Được quyền phân công trực tiếp đến từng cán bộ, công nhân viên thuộc Đội để thực hiện nhiệm vụ.
- Được quyền bố trí nghỉ bù cho cán bộ, công nhân viên thuộc Đội đến 2 ngày (nhưng phải báo cáo lãnh đạo trước 24 giờ).

### 2.6.3 Trách nhiệm quyền hạn của Tổ trưởng

- Chịu trách nhiệm trước cán bộ đội trong việc quản lý các cơ sở vật chất của Tổ, quản lý nhân viên, điều động nội bộ, tổ chức hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, Tổ trưởng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đúng tiến độ thời gian và đảm bảo an toàn, chất lượng.
- Tổ trưởng trực tiếp chịu sự chỉ đạo của Đội trưởng, tham gia giao ban hàng ngày để triển khai công tác.
- Tổ trưởng đề xuất với Đội trưởng những khó khăn vướng mắc trong công tác để được giải quyết, nhằm tạo điều kiện cho đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục giấy tờ trong công tác bảo trì, sửa chữa thiết bị, đề xuất kinh phí và xuất nhập vật tư. chịu trách nhiệm làm các thủ tục giấy tờ theo quy định.
- Duy trì nghiêm các chế độ ca trực, kỷ luật lao động tại Tổ mình quản lý. Thường xuyên kiểm tra các vị trí trực, thực hiện nghiêm các Quy định về công tác An ninh - An toàn, vệ sinh lao động, PCCN, phòng chống thiên tai.
- Triển khai, duy trì thực hiện hệ thống tích hợp IMS, năng lượng. Khuyến khích người lao động nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và báo cáo tình nguyện khi phát hiện dấu hiệu bất thường.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đội trưởng phân công.
- Được quyền xây dựng và cải tiến các quy định, quy trình thủ tục có liên quan đến công tác chuyên môn.

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính*

---

### **2.7 Trách nhiệm của các vị trí trực và các nhân viên khác**

#### **2.7.1 Trách nhiệm của vị trí trực và nhân viên khai thác vận hành**

- Chịu sự phân công trực tiếp từ cán bộ quản lý trực tiếp, cán bộ Đội và Trưởng/Phó cơ sở.
- Thực hiện vận hành, khai thác, kiểm tra hàng ngày các hệ thống ILS/DME theo đúng tài liệu khai thác đã được ban hành.
- Thực hiện vận hành, giám sát các đài NDB K1, NDB K2 thông qua bộ điều khiển giám sát xa và camera 24/24h; kiểm tra trang thiết bị tại vị trí đặt đài K1, K2 tối thiểu 2 lần/ tuần.
- Nắm vững hệ thống trang thiết bị trong phạm vi trách nhiệm, xử lý kịp thời, có hiệu quả các sự cố kỹ thuật xảy ra trong ca trực, đảm bảo thiết bị hoạt động liên tục phục vụ bay an toàn.
- Phát hiện và báo cáo kịp thời tình trạng hỏng hóc của thiết bị khi có sự cố kỹ thuật xảy ra trong ca trực đúng theo quy định.
- Phối hợp với nhân viên bảo trì, khẩn trương khắc phục sửa chữa các sự cố theo đúng chức trách, nhiệm vụ.
- Ghi chép tình hình trong ca trực đầy đủ, rõ ràng vào sổ giao ca và bàn giao ca theo quy định.
- Sử dụng, bảo quản tài sản, công cụ, dụng cụ lao động có hiệu quả.
- Hiểu và thực hiện tốt hệ thống tích hợp IMS, năng lượng. Chủ động nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và báo cáo tình nguyện khi phát hiện dấu hiệu bất thường.
- Chấp hành nghiêm túc các nội quy của đơn vị, quy định về an ninh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, giữ gìn vệ sinh môi trường làm việc. sử dụng thành thạo các phương tiện, công cụ PCCN.
- Thường xuyên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đội trưởng và Trưởng cơ sở giao.

#### **2.7.2 Trách nhiệm của vị trí nhân viên bảo dưỡng sửa chữa thiết bị**

- Chịu sự phân công trực tiếp từ cán bộ quản lý trực tiếp, cán bộ Đội và Trưởng/Phó cơ sở.
- Hiểu và thực hiện tốt hệ thống tích hợp IMS, năng lượng. Chủ động nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và báo cáo tình nguyện khi phát hiện dấu hiệu bất thường.
- Đối với vị trí nhân viên bảo trì sửa chữa thiết bị Điều hành bay: Sửa chữa, bảo dưỡng các hệ thống thiết bị điều hành bay bao gồm các hệ thống ILS/DME, NDB, thiết bị liên lạc bộ đàm và các thiết bị khác khi được giao nhiệm vụ.
- Đối với nhân viên bảo trì sửa chữa thiết bị Điện: sửa chữa, bảo dưỡng các, hệ thống nguồn điện lưới, nguồn điện dự phòng cung cấp điện cho các hệ thống ILS/DME, đài NDB và các thiết bị khác khi được giao nhiệm vụ.

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính*

---

- Thực hiện công tác bảo trì, sửa chữa các trang thiết bị trong phạm vi quản lý theo đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật. triển khai lắp đặt các công trình mới trong kế hoạch tuần, tháng, quý đã được thông qua.
- Phối hợp với nhân viên trực khai thác giải quyết sự cố hàng ngày đảm bảo các thiết bị hoạt động tốt, phục vụ bay an toàn hiệu quả.
- Nắm vững về mặt kỹ thuật đối với các hệ thống trang thiết bị được phân công, phụ trách.
- Thực hiện bảo trì, sửa chữa các thiết bị phục vụ bay tại các Cảng hàng không khu vực miền Trung theo sự phân công của Trưởng/Phó trưởng cơ sở.
- Thực hiện đúng và đầy đủ các hồ sơ sửa chữa khi làm công tác bảo trì, sửa chữa các hệ thống trang thiết bị.
- Thực hiện đầy đủ công tác ghi chép sổ sách, thống kê báo cáo theo quy định.
- Quản lý tài sản, dụng cụ, đồ nghề, các phương tiện PCCN thuộc phạm vi Tổ quản lý, chấp hành nghiêm túc các nội quy quy định của đơn vị về an toàn lao động, PCCN, giữ gìn vệ sinh môi trường. Sử dụng thành thạo các phương tiện, công cụ PCCN.
- Thường xuyên học tập trao dồi nghiệp vụ.
- Nghiên cứu khoa học, đề xuất cải tiến kỹ thuật hoặc phương án tổ chức sửa chữa, ứng dụng kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả dịch vụ.
- Tham gia soạn thảo các quy trình, định mức kỹ thuật.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên giao.

**Mục 2  
QUẢN LÝ CA TRỰC**

**2.8 Tổ chức trực**

**2.8.1. Chế độ trực**

– Nhân viên khai thác, vận hành thiết bị được bố trí trực khai thác thiết bị kỹ thuật theo chế độ 3 ca 4 kíp, 24/24 giờ theo chu kỳ:

- + Ca sáng: từ 7 giờ - 12 giờ.
- + Ca chiều: từ 12 giờ - 19 giờ.
- + Ca đêm: từ 19 giờ - 7 giờ sáng hôm sau.

– Nhân viên bảo dưỡng sửa chữa thiết bị đảm bảo kỹ thuật 24/24 giờ (làm việc theo giờ hành chính và ngoài giờ hành chính).

**2.8.2. Các vị trí trực**

- Trưởng/Phó trưởng cơ sở trực tại phòng làm việc của Cơ sở.
- Cán bộ Đội: được phân công trực tại phòng làm việc của từng đội.
- Nhân viên tổ đài ILS/DME thực hiện khai thác, vận hành đài ILS/DME, NDB K1, NDB K2 tại phòng trực Tổ đài ILS/DME.
- Trực khai thác hệ thống điện nguồn phục vụ bay: tại Trạm nguồn khu bay.
- Trực bảo dưỡng sửa chữa trang thiết bị: tại nhà làm việc của Đội Bảo trì thiết bị thông tin dẫn đường.

**2.9 Giao ca, nhận ca và duy trì ca trực**

**2.9.1 Giao ca, nhận ca**

– Việc giao, nhận ca trực được thực hiện trước ít nhất 15 phút so với thời gian bắt đầu của một ca mới. Các nhân viên trực ca tiến hành bàn giao và ký xác nhận vào sổ giao ca và giao nhận ca trên phần mềm Quản lý kỹ thuật.

**2.9.2 Duy trì ca trực**

- Ca trực phải luôn bám sát vị trí trực, thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống thiết bị theo đúng quy trình kỹ thuật.
- Xử lý nhanh chóng, hiệu quả các sự cố kỹ thuật trong ca trực nhằm đảm bảo thiết bị hoạt động liên tục phục vụ bay an toàn.
- Báo cáo kịp thời các sự cố kỹ thuật của các thiết bị cho Trưởng/Phó trưởng cơ sở trực tuần, các cá nhân và đơn vị liên quan theo quy định và chức trách nhiệm vụ được giao để phối hợp, khắc phục nhanh nhất, không để xảy ra mất an toàn bay.
- Ghi chép đầy đủ mọi thông tin của ca trực vào phần mềm quản lý kỹ thuật và sổ trực ca, biên bản (nếu có).

**2.10 Quy định về chuyển giao trách nhiệm ca trực**

– Việc giao và nhận ca trực được thực hiện ngay tại vị trí trực; có đúng, đầy đủ các thành viên ca giao và ca nhận.

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính

---

- Trách nhiệm của người bàn giao ca trực:
  - + Chỉ được rời vị trí trực sau khi hoàn tất thủ tục bàn giao ca trực tiếp cho người nhận ca trực tiếp theo, không được phép ra về khi người nhận ca chưa có mặt, không được bỏ trực trong mọi trường hợp.
  - + Phải ghi đầy đủ các nội dung được quy định trong phần mềm quản lý kỹ thuật và sổ giao ca, ký tên.
  - + Phải bàn giao đầy đủ, rõ ràng toàn bộ nội dung ca trực của mình: Tình trạng kỹ thuật của các hệ thống, thiết bị phục vụ bay, các sự cố kỹ thuật đã xảy ra, biện pháp xử lý, các nội dung công việc đã thực hiện trong ca trực, các nội dung công việc cần thực hiện tiếp.
  - + Bàn giao đầy đủ tài sản, thiết bị, dụng cụ, đồ nghề, tài liệu và sổ sách.
- Trách nhiệm của người nhận ca trực mới:
  - + Phải có mặt tại vị trí trực đúng giờ theo lịch phân công.
  - + Phải đọc kỹ nội dung trong sổ trực ca trước khi ký tên người nhận.
  - + Phải trao đổi với người trực phiên trực trước để nắm rõ những vấn đề về công việc cần tiếp tục thực hiện và những điểm cần lưu ý.
  - + Kiểm tra tài sản, thiết bị, dụng cụ, tài liệu và sổ sách được bàn giao.
- Trong mỗi ca trực phải phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị liên quan để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### 2.11 Kiểm tra, giám sát ca trực

- Kiểm tra, giám sát định kỳ: Cán bộ trực thực hiện kiểm tra định kỳ mỗi ca trực về nội dung chất lượng công tác chuyên môn, cung cấp dịch vụ thông tin dẫn đường phục vụ bay; về tình trạng kỹ thuật của trang thiết bị; về việc chấp hành kỷ luật trực ca của nhân viên mỗi vị trí trực.
- Kiểm tra, giám sát đột xuất: Thực hiện vào những ngày nghỉ, ban đêm hoặc khi có điều kiện thời tiết phức tạp, trang thiết bị có sự cố kỹ thuật.

## **Mục 3** **LƯU TRỮ VĂN BẢN TÀI LIỆU**

### 2.12 Danh mục văn bản tài liệu lưu trữ

#### 2.12.1 Danh mục văn bản tài liệu lưu trữ tại văn phòng của Cơ sở

- Luật Hàng không dân dụng Việt Nam.
- Nghị định, Thông tư về quản lý hoạt động bay.
- Các hướng dẫn liên quan của Cục Hàng không Việt Nam về bảo đảm hoạt động bay.
- Các tiêu chuẩn cơ sở do Cục Hàng không Việt Nam ban hành.
- Quy chế bay trong khu vực sân bay.
- Giấy phép khai thác hệ thống kỹ thuật, thiết bị CN.

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính*

---

- Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện.
- Tài liệu khai thác, tài liệu bảo dưỡng sửa chữa các các hệ thống kỹ thuật, thiết bị do Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng ban hành.
- Tài liệu kỹ thuật hướng dẫn khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống, thiết bị do nhà sản xuất, cung cấp thiết bị ban hành.
- Sổ sách trực ca, sổ nhật ký bảo dưỡng, sửa chữa, lưu tham số kỹ thuật định kỳ, đột xuất các hệ thống, thiết bị, sổ sách kỹ thuật theo dõi thiết bị.
- Hồ sơ, biên bản, thống kê, báo cáo kỹ thuật liên quan đến công tác khai thác, cung cấp dịch vụ, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống, thiết bị.
- Phụ ước 10 và phụ ước 14 do Tổ chức ICAO ban hành.
- Các văn bản tài liệu liên quan đến công tác cung cấp dịch vụ CN do Cục Hàng không Việt Nam, Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam - CTCP, Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng ban hành.
- Chức năng và nhiệm vụ của Trung tâm Khai thác khu bay Đà Nẵng.
- Các văn bản liên quan khác.

### **2.12.2 Danh mục văn bản tài liệu lưu trữ tại các vị trí trực**

- Luật Hàng không dân dụng Việt Nam.
- Nghị định, Thông tư về quản lý hoạt động bay.
- Giấy phép khai thác hệ thống kỹ thuật, thiết bị.
- Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện.
- Tài liệu hướng dẫn khai thác, bảo dưỡng sửa chữa các các hệ thống kỹ thuật, thiết bị do Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP và Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng ban hành.
- Tài liệu kỹ thuật hướng dẫn khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống, thiết bị do nhà sản xuất, cung cấp thiết bị ban hành.
- Sổ sách trực ca, sổ nhật ký bảo dưỡng, sửa chữa, lưu tham số kỹ thuật định kỳ, đột xuất các hệ thống, thiết bị, sổ sách kỹ thuật theo dõi thiết bị.
- Lý lịch thiết bị.
- Các văn bản tài liệu khác liên quan đến vị trí đài trạm.

## **2.13 Chế độ, vị trí, người lưu trữ**

### **2.13.1 Chế độ lưu trữ**

- Tất cả các văn bản tài liệu ở trên đều được lưu trữ bằng văn bản file cứng hoặc file mềm, lưu trong máy tính của các tổ đài hoặc trên phần mềm quản lý kỹ thuật, lưu dài hạn cho đến khi có cập nhật hoặc ban hành mới.

### **2.13.2 Vị trí, người lưu trữ**

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính*

---

– Văn bản, tài liệu liên quan đến tổ chức, điều lệ hoạt động của đơn vị; văn bản tài liệu liên quan đến Luật, Quy chế, Pháp lệnh, Nghị định về chuyên ngành hàng không, công tác cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không, các loại giấy phép do cấp trên cơ sở ban hành được lưu trữ đầy đủ, hợp lý tại Văn phòng Trung tâm, cơ sở và do bộ phận văn phòng của Trung tâm, Cơ sở quản lý.

– Tài liệu hướng dẫn, sổ sách, hồ sơ, biên bản, báo cáo, tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến công tác khai thác, bảo dưỡng sửa chữa thiết bị được lưu trữ đầy đủ, hợp lý tại văn phòng Cơ sở, các tổ chuyên môn do Cán bộ của cơ sở, tổ quản lý.

– Các loại văn bản, tài liệu liên quan khác được lưu trữ tại văn phòng cơ sở, tổ chuyên môn, các vị trí làm việc theo quy định của đơn vị do Cán bộ cơ sở, tổ hoặc nhân viên trực quản lý.

### **2.14 Chế độ kiểm tra**

#### **2.14.1 Kiểm tra hàng ngày**

– Cán bộ Đội, Tổ thực hiện công tác kiểm tra các vị trí trực, công tác vệ sinh môi trường, an toàn lao động và công tác phòng chống cháy nổ tại các tổ đài trạm thuộc cơ sở.

#### **2.14.2 Kiểm tra định kỳ**

– Định kỳ hàng tháng Trưởng/Phó trưởng Cơ sở và Đội trưởng thực hiện công tác kiểm tra các vị trí trực, công tác vệ sinh môi trường, an toàn lao động và công tác phòng chống cháy nổ tại các đài trạm thuộc cơ sở.

#### **2.14.3 Kiểm tra đột xuất**

– Trưởng/Phó trưởng cơ sở thực hiện kiểm tra đột xuất các đài trạm về công tác quản lý, điều hành, tình trạng hoạt động của trang thiết bị thuộc cơ sở.



# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

*Chương 3 – Vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị*

## **Chương 3: VỊ TRÍ LÀM VIỆC VÀ KHAI THÁC SỬ DỤNG HỆ THỐNG KỸ THUẬT, TRANG BỊ VÀ THIẾT BỊ**

### **Mục 1 VỊ TRÍ LÀM VIỆC**

#### **3.1 Mô tả cơ sở hạ tầng**

Cơ sở hạ tầng và khu vực làm việc của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng nằm trong khu hoạt động bay của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng và ở các vị trí khác ngoài sân bay, cụ thể như sau:

- Khu vực làm việc của Trưởng Cơ sở nằm trong khu vực toà nhà làm việc hành chính của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.

- Trạm nguồn khu bay nằm trong khu hoạt động bay của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, khuôn viên có diện tích khoảng 400 m<sup>2</sup>, bao gồm 4 phòng:

- + Phòng máy phát điện: có diện tích 65 m<sup>2</sup>.

- + Phòng làm việc của Đội trưởng đội Vận hành thiết bị thông tin dẫn đường: có diện tích 24 m<sup>2</sup>.

- + Phòng làm việc của Phó đội trưởng (1) đội Vận hành thiết bị thông tin dẫn đường: có diện tích 11 m<sup>2</sup>.

- + Phòng điều dòng: có diện tích 120 m<sup>2</sup>. Diện tích còn lại được trải bê tông xi măng, tường rào bao quanh, cổng khóa bảo vệ.

- Phòng trực vận hành khai thác hệ thống ILS/DME, NDB nằm trong khu vực Nhà cứu hỏa số 1 của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, có diện tích 16 m<sup>2</sup>.

- Phòng làm việc của Phó đội trưởng (2) đội Vận hành thiết bị thông tin dẫn đường: nằm trong khu vực Nhà cứu hỏa số 1 của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng có diện tích 16 m<sup>2</sup>.

- Đài NDB K1: có địa chỉ tại 290 Đường Cách mạng Tháng 8 - Phường Hoà Thọ Đông - Quận Cẩm Lệ - Thành phố Đà Nẵng. Khuôn viên đài có diện tích 1.464,2 m<sup>2</sup>, gồm phòng đặt thiết bị có diện tích 11 m<sup>2</sup>, phòng máy phát điện có diện tích 21 m<sup>2</sup>, phòng trực bảo vệ có diện tích 36 m<sup>2</sup>, và khu vực còn lại đặt hệ thống anten. Vận hành, khai thác đài NDB K1 thông qua bộ điều khiển giám sát xa đặt tại phòng trực ILS/DME do tổ đài ILS/DME thực hiện.

- Đài NDB K2: có địa chỉ tại Thôn Cồn Mong – Xã Hoà Phước - Huyện Hoà Vang – Thành Phố Đà Nẵng. Khuôn viên đài có diện tích 15.474,2 m<sup>2</sup>, gồm phòng đặt thiết bị có diện tích 7,2 m<sup>2</sup>, phòng máy phát điện có diện tích 48 m<sup>2</sup>, phòng trực bảo vệ có diện tích 30,6 m<sup>2</sup>. Khu vực còn lại đặt hệ thống anten. Vận hành, khai thác đài NDB K2 thông qua bộ điều khiển giám sát xa đặt tại phòng trực ILS/DME do tổ đài ILS/DME thực hiện.

- Bộ điều khiển giám sát xa đài NDB K1, K2 được đưa vào sử dụng năm 2022, 02 tủ điều khiển giám sát xa và 02 máy tính sử dụng để bảo trì bảo dưỡng được đặt tại mỗi đài, máy tính điều khiển giám sát xa được đặt tại phòng trực khai thác hệ thống ILS/DME. Mỗi đài được trang bị các Camera an ninh ghi hình giám sát, đầu ghi hình đặt tại phòng trực khai thác hệ thống ILS/DME để tăng cường đảm bảo an ninh xung quanh đài và trong phòng thiết bị.

- Hệ thống đài ILS/DME: bao gồm 02 hệ thống

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 3 – Vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

+ Hệ thống ILS 35L/17R (LOC/GP Normac 7013B/7033B. DME Fernau 2020) sản xuất năm 2016, lắp đặt năm 2016 gồm các đài:

- Đài LOC gồm phòng đặt máy có diện tích 9,25 m<sup>2</sup>, được sơn trắng đỏ, nằm trong khuôn viên bê tông chống cháy có diện tích 36,66 m<sup>2</sup> và khu vực đặt hệ thống anten có diện tích 120 m<sup>2</sup>.

- ✓ Shelter và trạm biến áp hợp bộ BA/3F/32KVA-6/0,4KV cách thêm 17R: 307m, cách tìm dải bảo hiểm đầu 17R: 60m.

- Đài GP/DME gồm phòng đặt máy có diện tích 9,25 m<sup>2</sup> được sơn trắng đỏ, nằm trong khuôn viên bê tông chống cháy có diện tích 30,8 m<sup>2</sup> và khu vực đặt hệ thống anten có diện tích 5,7m<sup>2</sup>.

- ✓ Anten Monitor: cách thêm 35L: 220m, cách tìm đường CHC 35L-17R: 107m.

- ✓ Anten GP, Shelter và trạm biến áp hợp bộ BA/3F/63KVA-6/0,4 KV: cách thêm 35L: 305m, cách tìm đường CHC 35L-17R: 107m.

+ Hệ thống ILS 420/DME415 sản xuất năm 2010, lắp đặt năm 2012 gồm các đài:

- Đài LOC gồm phòng đặt máy có diện tích 7,5 m<sup>2</sup>, được sơn trắng đỏ, nằm trong khuôn viên bê tông chống cháy có diện tích 16 m<sup>2</sup> và khu vực đặt hệ thống anten có diện tích 120 m<sup>2</sup>.

- ✓ Shelter cách thêm 17L: 295m, cách tìm dải bảo hiểm đầu 17L: 60m.

- Đài GP/DME gồm phòng đặt máy có diện tích 7,5 m<sup>2</sup> được sơn trắng đỏ, nằm trong khuôn viên bê tông chống cháy có diện tích 16 m<sup>2</sup> và khu vực đặt hệ thống anten có diện tích 5 m<sup>2</sup>.

- ✓ Anten Monitor: cách thêm 35R: 236m, cách tìm đường CHC 35R-17L: 105m.

- ✓ Anten GP, Shelter: cách thêm 35L: 321m, cách tìm đường CHC 35R-17L: 105m.

Môi trường xung quanh các khu vực làm việc của Cơ sở đều thông thoáng, sạch sẽ, đảm bảo an toàn lao động và thích hợp để làm việc, sinh hoạt.

Công tác đảm bảo an ninh ra vào, canh gác Cơ sở đối với các khu vực và bộ phận làm việc trong khu hoạt động bay được tuân thủ theo chế độ an ninh nghiêm ngặt của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng. Riêng đối với các khu vực làm việc bên ngoài Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, công tác này được thực hiện nghiêm túc và tuân thủ nghiêm ngặt theo quy định của đơn vị với chế độ phân công trực bảo vệ 24/24 giờ.

Đối với công tác phòng chống cháy nổ, Cơ sở được trang bị đầy đủ các phương tiện PCCN và có đủ các phương án, biện pháp xử lý khi có sự cố xảy ra.

Các loại hồ sơ, tài liệu, sổ sách kỹ thuật được quản lý và lưu giữ đầy đủ tại Cơ sở theo quy định.

### 3.2 Các vị trí làm việc, khu nghỉ giữa ca và các vị trí liên quan khác

Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng gồm các vị trí làm việc: vị trí làm việc của Trưởng/Phó trưởng Cơ sở; vị trí trực bảo vệ các đài NDB K1, K2; vị trí trực vận hành khai thác hệ thống ILS/DME, NDB K1, NDB K2; vị trí trực khai thác, điện nguồn phục vụ bay; vị trí làm việc không thường xuyên tại các

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 3 – Vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

đài trạm ILS/DME; vị trí làm việc của cán bộ đội Vận hành thiết bị thông tin dẫn đường; vị trí làm việc của đội Bảo trì thiết bị thông tin dẫn đường.

### 3.3 Bảng hiệu, ký hiệu liên quan, di chuyển trong khu vực làm việc

| TT | Tên bảng hiệu                                                              | Khu vực làm việc                |
|----|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
| 01 | Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng              | Tầng 6 - Tòa nhà điều hành Cảng |
| 02 | Trưởng Cơ sở: Giám đốc Trung tâm Khai thác khu bay Đà Nẵng                 | Tầng 6 - Tòa nhà điều hành Cảng |
| 03 | Các Phó trưởng Cơ sở: Các Phó Giám đốc Trung tâm Khai thác khu bay Đà Nẵng | Tầng 6 - Tòa nhà điều hành Cảng |
| 04 | Đội Vận hành thiết bị thông tin dẫn đường                                  | Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng |
| 05 | Đài dẫn đường ILS/DME                                                      | Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng |
| 06 | Trạm nguồn khu bay                                                         | Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng |
| 07 | Đài dẫn đường NDB K1                                                       | Hòa Thọ, Cẩm Lệ, Đà Nẵng        |
| 08 | Đài dẫn đường NDB K2                                                       | Miếu Bông, Hòa Vang, Đà Nẵng    |
| 09 | Đội Bảo trì thiết bị thông tin dẫn đường                                   | Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng |

### 3.4 Nội quy ra, vào Cơ sở, vị trí làm việc, tiếp đón khách tham quan

Nội quy ra vào Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng đối với nhân viên hoặc khách tham quan tuân thủ theo quy định, quy chế an ninh an toàn trong khu bay và các chỉ thị, quy định của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.

**Mục 2**

**KHAI THÁC SỬ DỤNG HỆ THỐNG KỸ THUẬT, TRANG BỊ VÀ THIẾT BỊ**

**3.5 Danh mục các hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị sử dụng**

Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng được trang bị các hệ thống, thiết bị kỹ thuật như sau:

**3.5.1 Hệ thống, thiết bị phải có giấy phép khai thác sử dụng**

- Hệ thống hạ cánh bằng thiết bị ILS đường CHC 35R.
- Đài đo cự ly bằng vô tuyến DME đường CHC 35R.
- Hệ thống hạ cánh bằng thiết bị ILS đường CHC 35L.
- Đài đo cự ly bằng vô tuyến DME đường CHC 35L.
- Đài dẫn đường vô hướng NDB D Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Đài dẫn đường vô hướng NDB DJ Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.

**3.5.2 Các loại hệ thống, trang bị, thiết bị khác**

- Hệ thống bộ đàm liên lạc mặt đất.
- Hệ thống đóng cắt trung hạ thế.
- Hệ thống biến áp trung hạ thế.
- Máy phát điện cố định và di động.
- Hệ thống radar thời tiết và cảnh báo gió đứt.
- Hệ thống camera khu bay.
- Các máy tính đầu cuối dùng cho tác nghiệp chuyên môn nghiệp vụ.
- Các phương tiện nghiệp vụ và thông tin liên lạc khác (bộ đàm, điện thoại, máy chiếu, v.v).
- Các thiết bị, phương tiện nghiệp vụ phục vụ cho công tác bảo dưỡng sửa chữa trang thiết bị kỹ thuật theo phân cấp.

**3.6. Mô tả tóm tắt hệ thống kỹ thuật, thiết bị, đường truyền**

**3.6.1 Hệ thống thiết bị ILS/DME**

- Hệ thống ILS/DME được dùng để cung cấp thông tin dẫn đường, thông tin về cự ly cho máy bay tiếp cận hạ cánh.
- Hệ thống ILS/DME gồm các đài LOC, đài GP, đài DME và hệ thống điều khiển, giám sát, bảo trì từ xa (gồm bộ điều khiển giám sát từ xa, bộ giám sát từ xa).
- Bộ điều khiển giám sát từ xa được lắp đặt ở phòng trực khai thác thiết bị tại phòng trực ILS/DME để nhân viên trực điều khiển, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống.
- Bộ giám sát từ xa được đặt tại tầng 8 Đài kiểm soát không lưu để kiểm soát viên không lưu sử dụng, một số đặc điểm kỹ thuật chính của bộ giám sát xa ILS/DME đặt tại tầng 8 Đài kiểm soát không lưu (K5):

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 3 – Vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

- + Tín hiệu giám sát của 2 hệ thống ILS/DME được cung cấp từ bộ điều khiển giám sát xa ILS/DME (phòng trực ILS/DME) thông qua tuyến cáp quang 24FO.
- + Bộ giám sát xa ILS/DME cung cấp thông tin trạng thái của 2 hệ thống ILS/DME thông qua trạng thái của các đèn LED (màu xanh: trạng thái hoạt động bình thường; màu vàng: hệ thống ở tình trạng cảnh báo; màu đỏ: hệ thống ở trạng thái báo động).
- + Khi có cảnh báo hoặc báo động: bộ giám sát xa ILS/DME có còi hú báo động cho bộ phận kiểm soát viên không lưu biết.
- + Trạng thái thông tin của các hệ thống ILS/DME tại bộ điều khiển giám sát xa phòng trực ILS/DME và bộ giám sát xa đặt tại tầng 8 Đài kiểm soát không lưu đồng bộ về thời gian (có độ trễ rất nhỏ, truyền dẫn bằng cáp quang, khoảng cách <300m).
- Hệ thống, thiết bị ILS/DME và các hệ thống điều khiển, giám sát, bảo trì từ xa kết nối với nhau thông qua các đường truyền tín hiệu điều khiển, giám sát bằng cáp quang.

### 3.6.2 Các đài dẫn đường vô hướng NDB (D, DJ)

- Đài NDB DJ cung cấp thông tin dẫn đường, dùng làm đài điểm cho một đường bay.
- Đài NDB D, DJ kết hợp cung cấp thông tin dẫn đường cho máy bay tiếp cận, hạ cánh, được lắp đặt trên trục đường CHC 35R kéo dài.
- Đài NDB D gồm máy phát, ăng ten được lắp đặt tại vị trí đặt đài K1 và máy tính điều khiển, giám sát từ xa được lắp đặt tại phòng trực NDB.
- Đài NDB DJ gồm máy phát, ăng ten được lắp đặt tại vị trí đặt đài K2 và máy tính điều khiển, giám sát từ xa được lắp đặt tại phòng trực NDB.
- Các đài NDB D, DJ được kết nối với máy tính điều khiển giám sát từ xa đặt tại phòng trực ILS/DME bằng đường truyền chính Metronet của VNPT và đường truyền dự phòng Internet.
- Thành phần chính của bộ điều khiển giám sát xa các đài NDB D, DJ bao gồm: 02 tủ điều khiển giám sát xa đặt tại mỗi đài; các cảm biến: cảm biến nhiệt độ phòng máy, cảm biến báo khói, cảm biến mất pha sai thứ tự pha cho 02 máy phát điện và điện lưới, cảm biến từ đóng/mở cửa phòng máy; hệ thống camera giám sát; các thiết bị hỗ trợ kết nối đường truyền và UPS.

## 3.7. Tóm tắt tính năng khai thác, các sản phẩm của hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị

### 3.7.1. Hệ thống, thiết bị ILS/DME

Các tính năng khai thác cơ bản gồm:

- Điều khiển hoạt động; giám sát, hiển thị tình trạng của thiết bị; giám sát, hiển thị, điều chỉnh các thông số kỹ thuật; báo động, chuyển đổi máy hay tắt máy khi có sự cố xảy ra.
- Sản phẩm của hệ thống là các thông tin dẫn đường, thông tin về cự ly được truyền đi bằng sóng vô tuyến phục vụ cho máy bay tiếp cận hạ cánh.

### 3.7.2. Đài dẫn đường NDB

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 3 – Vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

Các tính năng khai thác cơ bản của đài dẫn đường NDB gồm:

- Ở chế độ khai thác tại chỗ, đài dẫn đường NDB có các tính năng như: điều khiển hoạt động; giám sát, hiển thị tình trạng của thiết bị; giám sát, hiển thị các thông số kỹ thuật; báo động, chuyển đổi hay tắt máy khi có sự cố xảy ra.
- Ở chế độ khai thác từ xa: đài dẫn đường NDB D, DJ có bộ điều khiển giám sát từ xa tình trạng hoạt động của thiết bị. Chức năng của bộ điều khiển giám sát từ xa bao gồm: Điều khiển hoạt động; giám sát, hiển thị tình trạng của thiết bị; giám sát, hiển thị, điều chỉnh các thông số kỹ thuật; báo động, chuyển đổi máy hay tắt máy khi có sự cố xảy ra.
- Sản phẩm của đài dẫn đường NDB là thông tin dẫn đường được truyền đi bằng sóng vô tuyến phục vụ cho công tác bay quân sự.

### 3.8 Cách khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị và các ứng dụng

Được quy định chi tiết tại tài liệu khai thác, tài liệu bảo dưỡng của các hệ thống thiết bị CN đã được phê duyệt.

### 3.9. Quy định về phối hợp xử lý khi có hỏng hóc, trục trặc kỹ thuật

#### 3.9.1. Đối với nhân viên trực khai thác thiết bị

- Chuyển sang thiết bị dự phòng.
- Kiểm tra sơ bộ và khắc phục sự cố nhỏ.
- Thông báo tình trạng hỏng hóc cho Kiểm soát viên không lưu đang khai thác thiết bị biết để có biện pháp xử lý thích hợp.
- Báo cáo cho cán bộ phụ trách ca trực về tình hình sự cố và yêu cầu hỗ trợ nếu cần.
- Phối hợp với nhân viên trong ca trực, nhân viên bảo trì sửa chữa khắc phục sự cố.
- Tham gia lập biên bản kỹ thuật, báo cáo sự cố khi có yêu cầu.
- Ghi chép rõ ràng, đầy đủ tình trạng hỏng hóc vào sổ trực. Bàn giao cụ thể với ca sau và rút kinh nghiệm nếu cần.

#### 3.9.2. Đối với nhân viên bảo trì sửa chữa thiết bị

- Phối hợp với nhân viên trực khai thác vận hành khắc phục kịp thời sự cố xảy ra theo yêu cầu của cấp trên.
- Xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên, kiểm tra, thay thế, sửa chữa ngay các bo mạch, các phần bị hỏng của hệ thống thiết bị.
- Thực hiện đúng, đầy đủ các thủ tục giấy tờ, biên bản kỹ thuật, đề nghị vật tư cần thiết để sửa chữa, khắc phục sự cố.
- Tham gia lập biên bản kỹ thuật, báo cáo sự cố khi có yêu cầu.

#### 3.9.3. Đối với Cán bộ phụ trách ca trực

- Nhận thông tin về tình trạng hỏng hóc của thiết bị.
- Điều động lực lượng, nhân viên hỗ trợ xử lý, khắc phục kịp thời sự cố.

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 3 – Vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

---

- Báo cáo cho cấp trên trực tiếp, Trưởng cơ sở hoặc Phó trưởng cơ sở chuyên trách về tình hình sự cố cũng như tiến trình xử lý, khắc phục và xin ý kiến chỉ đạo, yêu cầu hỗ trợ nếu cần thiết.
- Phân công nhân viên hoặc trực tiếp tham gia sửa chữa.
- Kiểm tra tình hình sửa chữa, không để ảnh hưởng đến khai thác hoạt động bay.
- Quyết định và chịu trách nhiệm về việc xử lý các trường hợp bất thường.
- Thông báo cho kiểm soát viên không lưu khai thác thiết bị biết khi khắc phục xong sự cố.
- Đánh giá, tổ chức rút kinh nghiệm nếu cần.
- Đề xuất các phương án, giải pháp nếu có.
- Tham gia lập biên bản, báo cáo sự cố khi có yêu cầu.

### **3.9.4 Đối với Trưởng/Phó trưởng cơ sở**

- Nhận thông tin về tình trạng hỏng hóc của thiết bị. Chỉ đạo cán bộ các Đội huy động mọi lực lượng, nhân viên hỗ trợ xử lý, khắc phục kịp thời sự cố.
- Báo cáo cho Ban Giám đốc Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng về tình hình sự cố, tiến trình xử lý, khắc phục và xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.
- Nếu sự cố nghiêm trọng, báo cáo bằng văn bản đến Giám đốc Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP, Cục Hàng không Việt Nam, các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thực hiện công tác báo cáo trước và sau khi khắc phục xong sự cố xảy ra đến các cấp có thẩm quyền theo quy định.

## **Chương 4: PHƯƠNG THỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ**

### **4.1 Mô tả khu vực trách nhiệm**

Khu vực trách nhiệm chính của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng bao gồm:

- Đối với dịch vụ thông tin liên lạc điều hành bay: Khu bay.
- Đối với dịch vụ dẫn đường bằng hệ thống ILS/DME, NDB: Khu bay và khu vực tiếp cận hạ cánh tại sân bay.

### **4.2 Đối tượng cung cấp dịch vụ**

- Tổ lái.
- Các Hãng hàng không đi/đến tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.
- Công ty Quản lý bay miền Trung.
- Cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu.

### **4.3 Mô tả nội dung cung cấp dịch vụ, phương thức khai thác và các quy định**

– Nội dung cung cấp dịch vụ của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng cho các đối tượng sử dụng ở trên bao gồm các lĩnh vực chủ yếu sau:

- Dịch vụ thông tin liên lạc phục vụ điều hành bay.
- Dịch vụ dẫn đường cho máy bay tiếp cận hạ cánh, cất cánh.
- Phương thức khai thác: dịch vụ thông tin dẫn đường được cung cấp trực tiếp cho các đối tượng sử dụng 24/24 giờ theo yêu cầu hoạt động bay và phương thức bay do Cục hàng không Việt Nam quy định.

### **4.4 Hiệp đồng/hợp đồng cung cấp dịch vụ**

Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng hiện nay đã ký kết các văn bản hiệp đồng trách nhiệm cung cấp dịch vụ thông tin dẫn đường hàng không với Sư đoàn Không quân 372, Công ty Quản lý bay miền Trung và các Cảng hàng không khu vực miền Trung, Trung tâm Quản lý luồng không lưu, Trung tâm Khí tượng hàng không tại sân bay Đà Nẵng.

### **4.5 Phương thức xử lý các trường hợp bất thường trong quá trình cung cấp dịch vụ**

Khi xảy ra các trường hợp bất thường trong quá trình cung cấp dịch vụ, các sự cố hỏng hóc, trục trặc kỹ thuật của hệ thống thiết bị trong phạm vi quản lý, Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng có trách nhiệm xử lý như sau:

- Chuyển sang khai thác các hệ thống, thiết bị dự phòng.
- Thông báo ngay cho các đối tượng sử dụng dịch vụ (Đài KSKL, GCU, v.v.) biết để có phương án xử lý thích hợp nhằm phục vụ điều hành bay, điều hành mặt đất an toàn, hiệu quả.



# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 4 – Phương thức cung cấp dịch vụ*

---

– Tập trung lực lượng, xử lý, khắc phục kịp thời sự cố bất thường xảy ra nhằm nhanh chóng đưa hệ thống, thiết bị vào khai thác, cung cấp dịch vụ phục vụ bay. Đối với các trường hợp bất thường khác như cháy nổ, thiên tai, bão lụt, tiến hành phương án xử lý, khắc phục theo quy định của Trung tâm Khai thác khu bay Đà Nẵng, Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng và Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP cho các trường hợp này.

– Báo cáo với các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Cục Hàng không Việt Nam khi xảy ra sự cố và sau khi khắc phục xong.

## **Chương 5: QUY TRÌNH TÁC NGHIỆP**

### **5.1 Các loại quy trình**

#### **5.1.1 Quy trình giao nhận ca**

Thực hiện việc giao nhận ca và duy trì ca trực theo quy định của Cơ sở và Trung tâm Khai thác khu bay Đà Nẵng nêu tại Mục 2.9 - Chương 2.

#### **5.1.2 Quy trình khai thác vận hành hệ thống, thiết bị**

- Thực hiện các thao tác theo tài liệu hướng dẫn khai thác đã được phê duyệt để khai thác, vận hành hệ thống, thiết bị theo đúng quy trình kỹ thuật.
- Kiểm tra, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống, thiết bị.
- Xử lý, khắc phục kịp thời các sự cố hỏng hóc xảy ra theo đúng quy định về phối hợp xử lý khi có hỏng hóc, trục trặc kỹ thuật đã được đề cập ở trên.
- Ghi chép, cập nhật sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác đầy đủ theo biểu mẫu quy định.

#### **5.1.3 Quy trình bảo dưỡng hệ thống, thiết bị**

Công tác bảo dưỡng được thực hiện định kỳ hoặc đột xuất nhằm ngăn ngừa, phát hiện các tình trạng hỏng hóc tiềm ẩn, giúp cho hệ thống thiết bị hoạt động ổn định, phục vụ bay an toàn, hiệu quả, bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ ngày, tuần, tháng, quý, chuyển mùa kỹ thuật hệ thống, thiết bị theo tài liệu bảo dưỡng và tài liệu kỹ thuật đã được phê duyệt.
- Báo cáo, kết luận về tình trạng hệ thống, thiết bị.
- Đề xuất các công tác cần thiết tiếp theo nếu cần.
- Căn cứ đề xuất công tác của lần bảo dưỡng định kỳ trước đó, thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng đột xuất, khắc phục các tình trạng bất thường có thể làm ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống thiết bị.
- Ghi chép, cập nhật sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác đầy đủ theo biểu mẫu quy định.

### **5.2 Quy trình xử lý các trường hợp bất thường**

#### **5.2.1 Quy trình sửa chữa hệ thống, thiết bị**

- Kiểm tra tình trạng kỹ thuật của hệ thống, thiết bị.
- Kiểm nghiệm kỹ thuật, đề nghị vật tư cần thiết để thay thế, sửa chữa.
- Sửa chữa, thay thế các phần bị hỏng.
- Kiểm tra lại và cho hệ thống, thiết bị chạy thử.
- Nghiệm thu kỹ thuật, đưa hệ thống, thiết bị vào khai thác sử dụng.
- Hoàn tất hồ sơ, biên bản kỹ thuật, thanh quyết toán vật tư phục vụ công tác sửa chữa.

- Ghi chép, cập nhật sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác đầy đủ theo biểu mẫu quy định.

#### **5.2.2 Quy trình báo cáo kỹ thuật về hệ thống, thiết bị**

Công tác báo cáo kỹ thuật về hệ thống thiết bị được thực hiện định kỳ, đột xuất hay khi có yêu cầu theo biểu mẫu, quy định của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Cục Hàng không Việt Nam, bao gồm:

- Báo cáo định kỳ tình trạng kỹ thuật của hệ thống, thiết bị.
- Báo cáo sau khi thực hiện và hoàn thành công tác bảo dưỡng, sửa chữa.
- Báo cáo khi có sự cố hư hỏng đột xuất.

#### **5.2.3 Quy trình ghi chép sổ sách, nhật ký công tác, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kỹ thuật**

Công tác ghi chép, lưu trữ được thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của đơn vị đối với từng công việc, quy trình tác nghiệp cụ thể ở trên, bao gồm:

- Ghi chép, cập nhật sổ sách trực ca, sổ bảo dưỡng sửa chữa, sổ quản lý theo dõi thiết bị, sổ nhật ký công tác theo biểu mẫu quy định và phần mềm quản lý kỹ thuật.
- Lưu trữ hồ sơ, biên bản, thống kê, báo cáo kỹ thuật liên quan đến công tác khai thác, cung cấp dịch vụ, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống, thiết bị.
- Lưu trữ dữ liệu, tham số kỹ thuật bằng bản cứng hoặc bản mềm.

#### **5.2.4 Quy trình kiểm tra hiệu chuẩn mặt đất**

- Kiểm tra hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát hàng không trước bay hiệu chuẩn theo “Quyết định số 2900/QĐ-CHK ngày 22/12/2023 về việc Ban hành Tài liệu hướng dẫn kiểm tra hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát hàng không”.
- Các hệ thống thực hiện công tác bay hiệu chuẩn hàng năm: hệ thống ILS, DME, NDB.
- Kiểm tra, hiệu chỉnh các thông số kỹ thuật, lập biên bản ký xác nhận và lưu thông số thiết bị trước bay hiệu chuẩn.
- Phối hợp với đơn vị bay hiệu chuẩn hiệu chỉnh trang thiết bị.
- Báo cáo kết quả bay hiệu chuẩn và lưu trữ các kết quả bay hiệu chuẩn.

#### **5.2.5. Quy định đối với nhân viên bảo vệ Đài NDB K1, NDB K2**

- Có chứng chỉ PCCC, an toàn điện.
- Được huấn luyện cơ bản về đài dẫn đường NDB (huấn luyện nội bộ, không cần chứng chỉ, năng định, giấy phép).
- Thực hiện các nhiệm vụ theo hợp đồng lao động.

## **Chương 6: HUẤN LUYỆN VÀ GIẤY PHÉP/NĂNG ĐỊNH**

### **6.1 Loại hình huấn luyện**

Công tác huấn luyện chuyên môn nghiệp vụ tại Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHKQT Đà Nẵng bao gồm: huấn luyện năng định, huấn luyện định kỳ, huấn luyện phục hồi, huấn luyện chuyển loại, huấn luyện nâng cao và huấn luyện nội bộ tại chỗ và nước ngoài.

#### **6.1.1 Huấn luyện năng định**

– *Bộ phận thực hiện:* cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không của Việt Nam hoặc nước ngoài được Cục Hàng không Việt Nam cấp phép hoặc công nhận.

– *Cách thức tiến hành:* lập kế hoạch huấn luyện hàng năm đối với các nhân viên đến hạn thi năng định, lập danh sách học viên, tổ chức huấn luyện, kiểm tra đánh giá kết thúc khóa học tại các cơ sở đào tạo huấn luyện, báo cáo kết quả huấn luyện năng định.

– *Thời gian và địa điểm thực hiện:* theo kế hoạch huấn luyện đào tạo đã được phê duyệt hàng năm.

– *Tài liệu huấn luyện:* thực hiện theo tài liệu đã được Cục Hàng không Việt Nam ban hành.

#### **6.1.2 Huấn luyện định kỳ**

– *Bộ phận thực hiện:* cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không của Việt Nam hoặc nước ngoài được Cục Hàng không Việt Nam cấp phép hoặc công nhận.

– *Cách thức tiến hành:* lập kế hoạch huấn luyện hàng năm đối với các nhân viên đến hạn thi năng định, lập danh sách học viên, tổ chức huấn luyện, kiểm tra đánh giá kết thúc khóa học tại các cơ sở đào tạo huấn luyện, báo cáo kết quả huấn luyện định kỳ.

– *Thời gian và địa điểm thực hiện:* theo kế hoạch huấn luyện đào tạo đã được phê duyệt hàng năm.

– *Tài liệu huấn luyện:* thực hiện theo tài liệu đã được Cục Hàng không Việt Nam ban hành.

#### **6.1.3 Huấn luyện phục hồi**

– *Bộ phận thực hiện:* cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không của Việt Nam hoặc nước ngoài được Cục Hàng không Việt Nam cấp phép hoặc công nhận.

– *Cách thức tiến hành:* lập kế hoạch huấn luyện hàng năm đối với các nhân viên đến hạn thi năng định, lập danh sách học viên, tổ chức huấn luyện, kiểm tra đánh giá kết thúc khóa học tại các cơ sở đào tạo huấn luyện, báo cáo kết quả huấn luyện phục hồi.

– *Thời gian và địa điểm thực hiện:* theo kế hoạch huấn luyện đào tạo đã được phê duyệt hàng năm.

# TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

## Chương 6 – Huấn luyện và giấy phép/năng định

---

– Tài liệu huấn luyện: thực hiện theo tài liệu đã được Cục Hàng không Việt Nam ban hành.

### 6.1.4 Huấn luyện chuyển loại

– Bộ phận thực hiện: cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không của Việt Nam hoặc nước ngoài được Cục Hàng không Việt Nam cấp phép hoặc công nhận.

– Cách thức tiến hành: lập kế hoạch huấn luyện hàng năm đối với các nhân viên đến hạn thi năng định, lập danh sách học viên, tổ chức huấn luyện, kiểm tra đánh giá kết thúc khóa học tại các cơ sở đào tạo huấn luyện, báo cáo kết quả huấn luyện chuyển loại.

– Thời gian và địa điểm thực hiện: theo kế hoạch huấn luyện đào tạo đã được phê duyệt hàng năm.

– Tài liệu huấn luyện: thực hiện theo tài liệu đã được Cục Hàng không Việt Nam ban hành.

### 6.1.5 Huấn luyện nâng cao

– Bộ phận thực hiện: cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không của Việt Nam hoặc nước ngoài được Cục Hàng không Việt Nam cấp phép hoặc công nhận.

– Cách thức tiến hành: lập kế hoạch huấn luyện hàng năm đối với các nhân viên đến hạn thi năng định, lập danh sách học viên, tổ chức huấn luyện, kiểm tra đánh giá kết thúc khóa học tại các cơ sở đào tạo huấn luyện, báo cáo kết quả huấn luyện nâng cao.

– Thời gian và địa điểm thực hiện: theo kế hoạch huấn luyện đào tạo đã được phê duyệt hàng năm.

– Tài liệu huấn luyện: thực hiện theo tài liệu đã được Cục Hàng không Việt Nam ban hành.

### 6.1.6. Huấn luyện nhân viên bảo vệ đài NDB K1, NDB K2

– Huấn luyện tính năng cơ bản về đài NDB, hệ thống điện tại đài (nội bộ, không cần chứng chỉ, năng định, giấy phép).

– Huấn luyện PCCC.

– Huấn luyện An toàn điện.

## 6.2 Lập và lưu trữ kế hoạch, báo cáo kết quả và hồ sơ huấn luyện

– Kế hoạch, nội dung và kết quả huấn luyện được các cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở đề nghị của Trưởng/Phó trưởng Cơ sở.

– Hồ sơ, tài liệu huấn luyện, hồ sơ huấn luyện cá nhân phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt, lưu trữ tại Cơ sở.

## 6.3 Các lưu ý về việc đề nghị cấp, gia hạn giấy phép/năng định

Thực hiện theo Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và Thông tư số

**TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG  
TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

*Chương 6 – Huấn luyện và giấy phép/năng định*

---

32/2021/TT-BGTVT ngày 14/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT.

## **Chương 7: LẬP BÁO CÁO, TỔNG HỢP SỐ LIỆU VÀ SẢN PHẨM**

### **7.1 Các loại báo cáo phải lập, bộ phận/nhân viên và thời gian thực hiện**

#### **7.1.1 *Danh mục báo cáo***

- Báo cáo tình trạng hoạt động của hệ thống, thiết bị.
- Báo cáo khi có sự cố hỏng hóc đột xuất.
- Báo cáo sau khi thực hiện công tác bảo dưỡng.
- Báo cáo sau khi hoàn tất công tác sửa chữa, khắc phục sự cố.
- Báo cáo về chất lượng dịch vụ và hoạt động chuyên môn nghiệp vụ.

#### **7.1.2 *Bộ phận/nhân viên thực hiện***

- Báo cáo tình trạng hoạt động của hệ thống, thiết bị: do cán bộ phụ trách tổ/đội thực hiện, trình Trưởng/Phó trưởng cơ sở phê duyệt báo cáo lên cấp trên theo yêu cầu.
- Báo cáo khi có sự cố hỏng hóc đột xuất: do cán bộ phụ trách tổ/đội thực hiện, trình Trưởng/Phó trưởng cơ sở phê duyệt báo cáo lên cấp trên theo yêu cầu.
- Báo cáo sau khi thực hiện công tác bảo dưỡng: do nhân viên kỹ thuật trực tiếp thực hiện, cán bộ phụ trách tổ/đội kiểm tra, báo cáo lên Trưởng/Phó trưởng cơ sở.
- Báo cáo sau khi hoàn tất công tác sửa chữa, khắc phục sự cố: do nhân viên kỹ thuật trực tiếp thực hiện, cán bộ phụ trách tổ/đội kiểm tra, báo cáo lên Trưởng/Phó trưởng cơ sở và các đơn vị liên quan khác.
- Báo cáo về chất lượng dịch vụ và hoạt động chuyên môn nghiệp vụ: do cán bộ phụ trách đội thực hiện, trình Trưởng/Phó trưởng cơ sở phê duyệt báo cáo lên cấp trên theo yêu cầu.

#### **7.1.3 *Thời gian thực hiện***

- Báo cáo định kỳ tình trạng hoạt động của hệ thống, thiết bị: theo định kỳ tuần, tháng, quý, năm.
- Báo cáo khi có sự cố hỏng hóc đột xuất: báo cáo đột xuất theo yêu cầu, quy định của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Cục Hàng không Việt Nam.
- Báo cáo sau khi thực hiện công tác bảo dưỡng: sau khi hoàn thành việc bảo dưỡng hệ thống, thiết bị theo quy trình đã ban hành.
- Báo cáo sau khi hoàn tất công tác sửa chữa, khắc phục sự cố: sau khi thực hiện xong công việc sửa chữa, khắc phục sự cố.
- Báo cáo về chất lượng dịch vụ và hoạt động chuyên môn nghiệp vụ: theo định kỳ tuần, tháng, quý, năm.

### **7.2 Các loại số liệu tổng hợp**

#### **7.2.1 *Danh mục các loại số liệu tổng hợp***

- Thông số kỹ thuật giám sát tình trạng hoạt động của hệ thống, thiết bị.
- Kết quả kiểm tra mặt đất các thiết bị dẫn đường trước khi bay hiệu chuẩn.

# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

## *Chương 7 – Lập báo cáo, tổng hợp số liệu và sản phẩm*

---

- Bộ phận/nhân viên thực hiện.
- Thông số kỹ thuật giám sát tình trạng hoạt động: do nhân viên kỹ thuật trực tiếp tổng hợp khi khai thác, kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống, thiết bị, ghi chép vào sổ lý lịch thiết bị. cán bộ phụ trách Tổ/đội kiểm tra.
- Kết quả kiểm tra mặt đất các thiết bị dẫn đường trước khi bay hiệu chuẩn: do nhân viên kỹ thuật trực tiếp tổng hợp sau khi thực hiện xong việc kiểm tra.

### **7.2.2 Thời gian thực hiện**

- Thông số kỹ thuật giám sát tình trạng hoạt động: định kỳ sau khi khai thác, bảo dưỡng hệ thống, thiết bị theo quy trình, hoặc đột xuất theo yêu cầu hay sau khi hoàn tất công tác sửa chữa, khắc phục sự cố.
- Kết quả kiểm tra mặt đất các thiết bị dẫn đường trước khi bay hiệu chuẩn: định kỳ theo kế hoạch bay hiệu chuẩn thực tế hàng năm.

### **7.3 Các loại sản phẩm lưu trữ**

Thông số kỹ thuật giám sát tình trạng hoạt động của các hệ thống, thiết bị được lưu trữ dài hạn theo tuổi thọ của trang thiết bị, định kỳ trên máy tính và bằng văn bản theo quy trình bảo dưỡng, hoặc đột xuất bằng văn bản theo yêu cầu hay sau khi hoàn tất công tác sửa chữa, khắc phục sự cố.



# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

*Danh mục các Phụ lục*

---

## **DANH MỤC CÁC PHỤ LỤC**

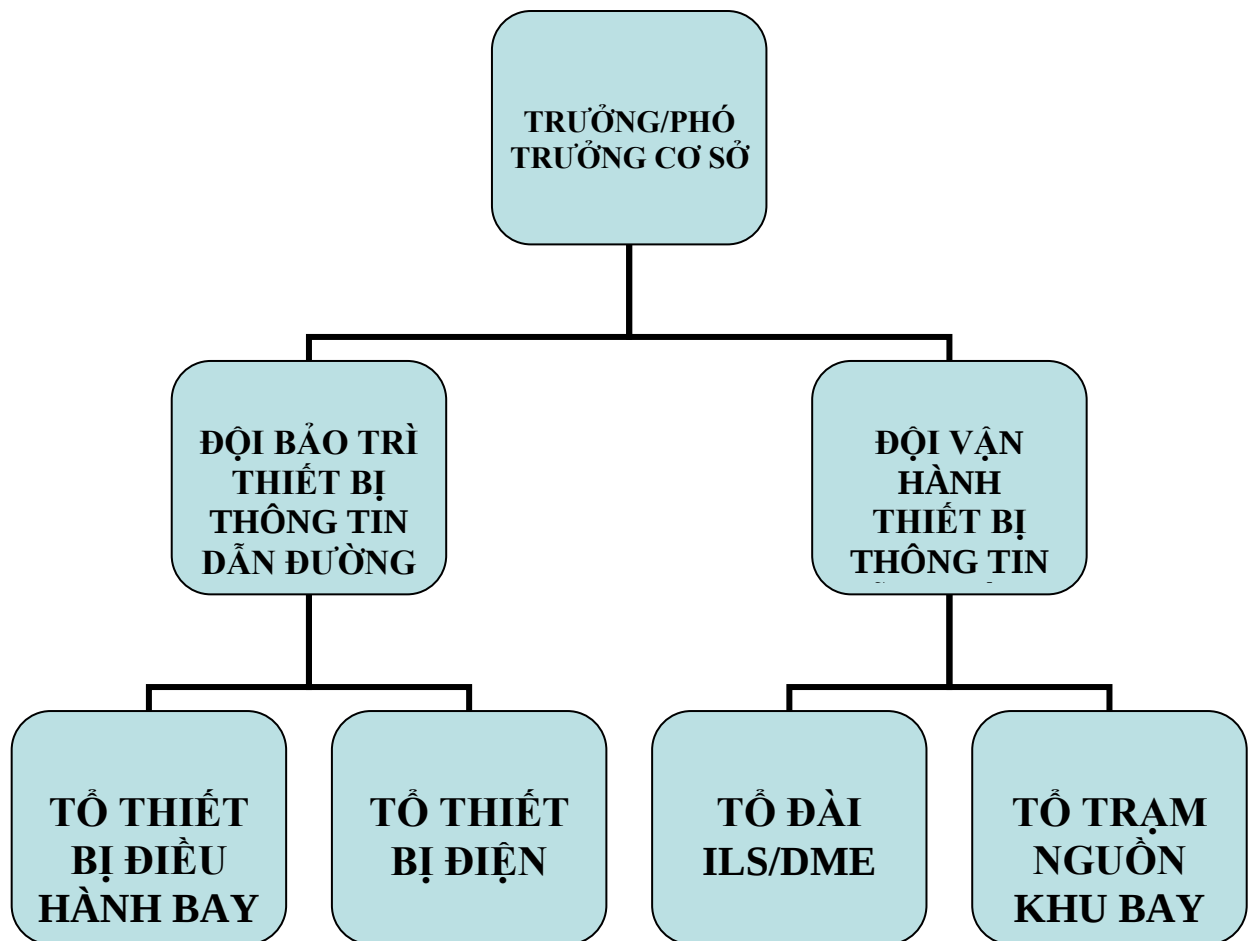
- Phụ lục 1: Sơ đồ khối tổ chức Cơ sở.
- Phụ lục 2: Sơ đồ bố trí hệ thống kỹ thuật, thiết bị đường truyền.
- Phụ lục 3: Tên gọi, địa chỉ liên hệ của các đầu mối có quan hệ hiệp đồng.
- Phụ lục 4: Mẫu biểu sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác và mẫu báo cáo, lưu trữ số liệu.
- Phụ lục 5: Văn bản hiệp đồng/hợp đồng liên quan

**TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG  
TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

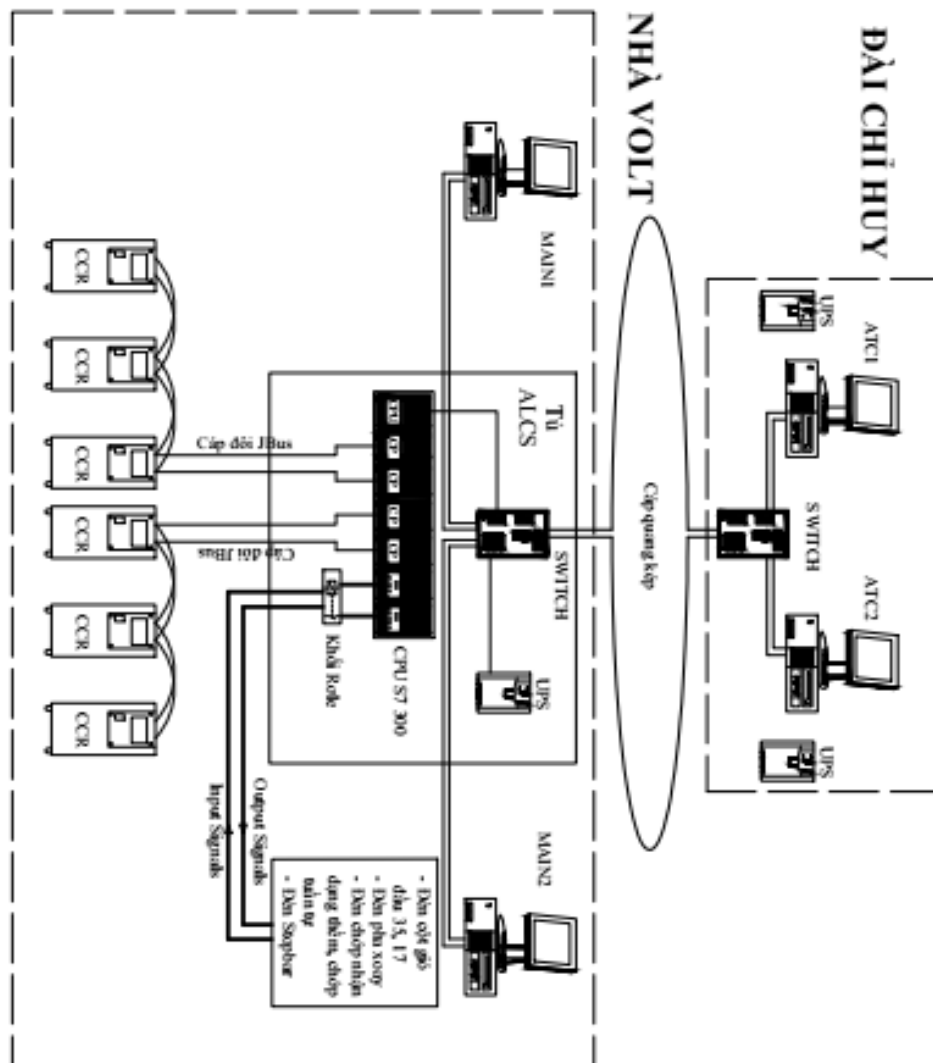
*Phụ lục 1: Sơ đồ khối tổ chức của cơ sở*

---

**Phụ lục 1: SƠ ĐỒ KHỐI TỔ CHỨC CỦA CƠ SỞ**



**Phụ lục 2: SƠ ĐỒ BỐ TRÍ HỆ THỐNG KỸ THUẬT, THIẾT BỊ, ĐƯỜNG TRUYỀN**



# **TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

*Phụ lục 3 Tên gọi, địa chỉ liên hệ của các đầu mối có quan hệ hiệp đồng*

---

## **Phụ lục 3: TÊN GỌI, ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ CỦA CÁC ĐẦU MỐI CÓ QUAN HỆ HIỆP ĐỒNG**

### **I. Trung tâm Điều hành sân bay Đà Nẵng– Cảng Hàng không Quốc tế Đà Nẵng:**

#### **1. Đội Điều phối kế hoạch và kiểm soát sân đỗ:**

- Điện thoại: 0913233157, 5242 nội bộ (Tổng đài: 0236.3539555).
- Bộ đàm: tần số 146.850 MHz và bộ đàm Radio Trunking.

#### **2. Trục ban trưởng:**

- Điện thoại: 0905920019, 0236 3614671. Điện thoại 4 số: 5417 nội bộ (Tổng đài: 0236.3539555).
- Bộ đàm: tần số 146.850 MHz và bộ đàm Radio Trunking.
- Fax: 0236 3614671.
- Email: [trucbantruong.dad@acv.vietnamairport.vn](mailto:trucbantruong.dad@acv.vietnamairport.vn); [tbt.dad@acv.vn](mailto:tbt.dad@acv.vn);

### **II. Quản lý bay miền Trung – Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam:**

#### **1. Đài kiểm soát tại sân bay quốc tế Đà Nẵng (TWR DAN):**

- Điện thoại: 0236 3299577, 5227 - 5324 nội bộ (Tổng đài: 0236.3813814).
- Liên lạc không địa: Tần số 118.35MHz, 118.05MHz.
- Liên lạc trong khu vực sân bay: Tần số 146.850MHz.
- Liên lạc khẩn nguy: Tần số 121.5 MHz.
- AFTN/AMHS: VVDNZZTX.
- Email: [Mirats.tctsdanang@mirats.vn](mailto:Mirats.tctsdanang@mirats.vn).
- Fax: 0236 3655979.

#### **2. Cơ sở kiểm soát tiếp cận Đà Nẵng (APP DAN):**

- Điện thoại: 0236 3825018, 5225 - 5226 nội bộ (Tổng đài: 0236.3813814).
- Liên lạc không địa: Tần số 120.45MHz, 125.45MHz.
- Liên lạc trong khu vực sân bay: Tần số 146.850MHz.
- Liên lạc khẩn nguy: 121.5 MHz.
- AFTN/AMHS: VVDNZAZX, VVDNZNZX, VVDNZAZX/VVDNZAZX.
- Email: [Mirats.tctsdanang@mirats.vn](mailto:Mirats.tctsdanang@mirats.vn).
- Fax: 0236 38441134.

#### **3. Cơ sở kiểm soát mặt đất Đà Nẵng (GCU DAN):**

- Điện thoại: 0236 399577, 5227 - 5324 nội bộ (Tổng đài: 0236.3813814).
- Liên lạc không địa: Tần số 121.6MHz, 121.9MHz.
- Liên lạc trong khu vực sân bay: Tần số 146.850MHz.
- Liên lạc khẩn nguy: 121.5 MHz.
- AFTN/AMHS: VVDNZAZX.
- Email: [Mirats.tctsdanang@mirats.vn](mailto:Mirats.tctsdanang@mirats.vn).
- Fax: 0236 3655979.

**TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG  
TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

*Phụ lục 4 Mẫu biểu sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác và mẫu báo cáo, lưu trữ dữ liệu*

---

**Phụ lục 4: MẪU BIỂU SỔ SÁCH KỸ THUẬT, NHẬT KÝ CÔNG TÁC VÀ  
MẪU BÁO CÁO, LƯU TRỮ SỐ LIỆU**

1. Các mẫu biểu sổ sách bao gồm:
  - 1.1 Lý lịch thiết bị.
  - 1.2 Sổ trực ca.
  - 1.3 Phiếu yêu cầu kiểm tra sửa chữa.
  - 1.4 Phiếu công tác.
  - 1.5 Báo cáo công tác.
  - 1.6 Biên bản kiểm nghiệm kỹ thuật.
  - 1.7 Biên bản nghiệm thu sửa chữa.
  - 1.8 Biên bản thu hồi vật tư.
2. Công tác lưu trữ sổ sách, số liệu tuân theo quyết định số 577/QĐ-TCTCHKVN ngày 20/2/2024 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam về việc sửa đổi bổ sung một số điều và ban hành lần 2 Quy chế quản lý kỹ thuật của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
**TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**



# LÝ LỊCH THIẾT BỊ

Tên thiết bị : .....

Đơn vị : .....

.....

| LÝ LỊCH THIẾT BỊ |                               |   |                              |
|------------------|-------------------------------|---|------------------------------|
| 1.               | Tên Thiết bị                  | : | .....                        |
| 2.               | Nhãn hiệu                     | : | .....                        |
| 3.               | Mục đích sử dụng thiết bị     | : | .....                        |
| 4.               | Phạm vi hoạt động             | : | .....                        |
| 5.               | Nước sản xuất                 | : | ..... ; Năm sản xuất : ..... |
| 6.               | Số máy (serial number)        | : | ..... ; Năm sử dụng : .....  |
| 7.               | Mã số, địa chỉ kỹ thuật       | : | .....                        |
| 8.               | Địa điểm/Tọa độ đặt T.Bị      | : | .....                        |
| 9.               | Thời gian hoạt động hàng ngày | : | .....                        |
| 10.              | Xuất xứ di dời                | : | ..... ; Năm di dời : .....   |
| 11.              | Mã số TSCĐ                    | : | .....                        |
| 12.              | Đơn vị sử dụng                | : | .....                        |
| 13.              | Người sử dụng                 | : | .....                        |

[illegible]

---

ACV



14. Kích thước:

Dài:..... Rộng:..... Cao:.....

15. Khối lượng:.....

16. Nguồn điện cung cấp: .....

17. Công suất tiêu thụ:.....

18. Các đặc điểm kỹ thuật khác:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

19. Toàn bộ thiết bị gồm có:

[illegible]

20. Số tem kiểm định, số giấy phép hoạt động và thời hạn của kiểm định và giấy phép (nếu có)

[illegible]

21. Tài liệu kỹ thuật kèm theo:

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]



24. Tình trạng hư hỏng:

[illegible]

[illegible]

25. Thống kê hư hỏng:

[illegible]

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
**TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**



# SỔ TRỰC CA

Vị trí trực : .....

Đơn vị : .....

.....

Từ ngày : ..... tháng ..... năm .....

Đến ngày: ..... tháng ..... năm .....

## NỘI DUNG SỔ TRỰC CA

1. **Ca/Kíp trực:** .....

2. **Thời gian trực:**

- Từ: .....giờ .....ngày .....tháng .....năm 20 .....

- Đến: .....giờ .....ngày .....tháng .....năm 20 .....

3. **Nhân viên trực ca:**

1. ....

2. ....

3. ....

4. ....

4. **Tình hình trong ca trực:**

4.1 An ninh, an toàn: .....

.....

4.2 Dụng cụ đồ nghề: .....

.....

4.3 Nội dung sự cố hỏng hóc cần sửa chữa, thay thế: .....

.....

4.4 Tham số thiết bị: ghi theo sổ/phiếu đăng ký tham số: .....

.....

5. **Nội dung giao/nhận ca**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Nhân viên nhận ca**

**Nhân viên giao ca**

.....

.....

CẢNG HK QUỐC TẾ ĐÀ NẴNG  
PHÒNG KỸ THUẬT  
CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: ...../KTCNMT

Đà Nẵng, ngày .....tháng.....năm 2020

## PHIẾU YÊU CẦU KIỂM TRA, SỬA CHỮA

Kính gửi :

**1. Lý lịch thiết bị:**

- Tên thiết bị:.....
- Mã sản xuất:.....
- Nơi đặt: .....
- Đơn vị quản lý tài sản:.....
- Thời gian đưa vào khai thác: .....

**2. Mô tả sự cố hỏng hóc:**

.....  
.....  
.....

**3. Kiến nghị**

.....  
.....  
.....

**ĐƠN VỊ KHAI THÁC/QUẢN LÝ**

CẢNG HÀNG KHÔNG.....  
Đơn vị: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: ...../.....

.....,ngày .....tháng.....năm 20.....

## PHIẾU CÔNG TÁC

### ĐƠN VỊ YÊU CẦU

- Tên thiết bị:.....
- Nội dung yêu cầu:.....
- Phiếu yêu cầu số: ..... Ngày: .....
- Mức độ sự cố: .....

### NỘI DUNG CÔNG TÁC

- Thành phần thực hiện:

1. ....
2. ....

- Thời gian thực hiện:.....
- Phương tiện đi lại: .....
- Nội dung thực hiện: .....
- .....
- .....

**GIÁM ĐỐC**  
**TRUNG TÂM.....**  
(hoặc theo cấp thẩm quyền ở tiêu đề)

**ĐỘI TRƯỞNG**  
(hoặc theo cấp thẩm quyền ở tiêu đề)

.....

.....

## BÁO CÁO CÔNG TÁC

Người thực hiện công tác: .....

Theo nội dung phiếu công tác số:..... Ngày: .....

Thời gian thực hiện:.....

1. Kết quả thực hiện:

.....  
.....

2. Quyết toán vật tư/phụ tùng:

| Stt | Tên vật tư, phụ tùng<br>thay thế (Part Number) | Đvt | Số lượng vật tư |            | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------|-----|-----------------|------------|---------|
|     |                                                |     | Thực tế sử dụng | Thừa/thiếu |         |
|     |                                                |     |                 |            |         |
|     |                                                |     |                 |            |         |
|     |                                                |     |                 |            |         |
|     |                                                |     |                 |            |         |

3. Kiến nghị đề xuất:

.....  
.....  
.....

4. Xác nhận của nhân viên vận hành:

.....  
.....  
.....

**XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ THỰC HIỆN**

**NHÂN VIÊN THỰC HIỆN**



Đà Nẵng, ngày 15 tháng 12 năm 2023

## BIÊN BẢN KIỂM NGHIỆM KỸ THUẬT

Căn cứ Phiếu yêu cầu kiểm tra, sửa chữa ngày 15/12/2023 của Phòng Kỹ thuật công nghệ môi trường.

### I. PHẦN TỔNG QUÁT:

#### 1. Lý lịch thiết bị:

- Tên thiết bị: Máy in Canon 3300 và Máy in Canon 2900.
- Nơi đặt : Phòng Kỹ thuật công nghệ môi trường.
- Đơn vị quản lý: Phòng Kỹ thuật công nghệ môi trường.
- Thời gian đưa vào khai thác: Máy in từ năm 2013.

#### 2. Thành phần kiểm tra:

- |                        |                                                      |
|------------------------|------------------------------------------------------|
| 1. Lê Văn Hoàng Vũ     | Tổ trưởng – Đội Bảo trì TBG – Trung tâm KTG Đà Nẵng. |
| 2. Bà La Thị Minh Châu | Tổ trưởng Tổ Tổng hợp – Môi trường Phòng KTCNMT.     |

#### 3. Thời gian thực hiện kiểm nghiệm:

### II. NỘI DUNG KIỂM NGHIỆM:

#### 1. Mô tả sự cố hỏng hóc:

- Máy in hư catridge.

#### 2. Xác định nguyên nhân hỏng hóc: Do sử dụng lâu năm.

#### 3. Kiến nghị, biện pháp xử lý:

- Thay catridge máy in.

#### 3.1 Nội dung sửa chữa

- Thay 02 catridge máy in cho Máy in Canon 3300 và Máy in Canon 2900.

#### 3.2 Vật tư cần thay thế: (Ghi rõ chủng loại, số lượng vật tư, phụ tùng cần thay thế, kèm phiếu đề nghị vật tư)

| Stt | Tên vật tư, phụ tùng thay thế | Quy cách, mã số | Số lượng | Ghi chú |
|-----|-------------------------------|-----------------|----------|---------|
| 1   | Catridge máy in               | Canon 3300      | 01       |         |
| 2   | Catridge máy in               | Canon 2900      | 01       |         |
|     |                               |                 |          |         |
|     |                               |                 |          |         |
|     |                               |                 |          |         |
|     |                               |                 |          |         |
|     |                               |                 |          |         |
|     |                               |                 |          |         |

### 3.3 Các kiến nghị khác (nếu có):

.....  
 .....

### CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

- |         |         |
|---------|---------|
| 1. .... | 1.....  |
| 2. .... | 2.....  |
| 3. .... | 3. .... |

**ĐƠN VỊ QUẢN LÝ TÀI SẢN**

**ĐƠN VỊ KIỂM TRA**

Số: ...../.....

Đà Nẵng, ngày .....tháng.....năm 20.....

## BIÊN BẢN NGHIỆM THU SỬA CHỮA

Căn cứ:.....

Phiếu công tác số: ..... Ngày: .....

### I. PHẦN TỔNG QUÁT:

#### 1. Lý lịch thiết bị:

- Tên thiết bị:.....
- Mã tài sản: .....
- Nơi đặt: .....
- Đơn vị quản lý tài sản:.....

#### 2. Thành phần nghiệm thu:

1. ....
2. ....
- 3.
- 4.

#### 3. Thời gian thực hiện nghiệm thu:.....

### II. PHẦN NGHIỆM THU:

#### 1. Nội dung sửa chữa:

.....  
.....

#### 2. Quyết toán vật tư, phụ tùng:

| Stt | Tên vật tư hỏng<br>(Part Number) | Đvt | Vật tư thay thế<br>(Part Number) | Vật tư thu hồi |                  | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|-----|----------------------------------|----------------|------------------|---------|
|     |                                  |     |                                  | Số<br>lượng    | Tỷ lệ hư<br>hỏng |         |
|     |                                  |     |                                  |                |                  |         |

|  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|

**3. Tình trạng thiết bị sau khi sửa chữa:**

.....  
 .....

**III. CÁC Ý KIẾN KHÁC (nếu có):**

.....  
 .....

**CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA**

- |    |       |       |
|----|-------|-------|
| 1. | ..... | ..... |
| 2. | ..... | ..... |
| 3. | ..... | ..... |

**ĐƠN VỊ QUẢN LÝ TÀI SẢN**

**ĐƠN VỊ KIỂM TRA**

CẢNG HÀNG KHÔNG.....  
Đơn vị: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: ...../.....

.....,ngày .....tháng.....năm 20.....

**BIÊN BẢN THU HỒI VẬT TƯ**

Tên công việc: .....  
.....

1. Số vật tư thu hồi

| Stt | Tên vật tư, phụ tùng<br>(Part Number/Serial Number) | Số lượng | Chất lượng<br>còn lại (%) | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------------|----------|---------------------------|---------|
| A   | Vật tư nhập kho                                     |          |                           |         |
|     |                                                     |          |                           |         |
|     |                                                     |          |                           |         |
|     |                                                     |          |                           |         |
| B   | Vật tư xin hủy                                      |          |                           |         |
|     |                                                     |          |                           |         |
|     |                                                     |          |                           |         |
|     |                                                     |          |                           |         |

Tổng số: .....danh mục thu hồi và .....danh mục xin hủy

2. Kiến nghị biện pháp xử lý:

.....  
.....

**ĐƠN VỊ QUẢN LÝ**

**ĐƠN VỊ SỬA CHỮA**

**TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG  
TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG**

*Phụ lục 5: Văn bản hiệp đồng/hợp đồng liên quan*

**Phụ lục 5: VĂN BẢN HIỆP ĐỒNG/HỢP ĐỒNG LIÊN QUAN**

| <b>STT</b> | <b>VĂN BẢN HIỆP ĐỒNG</b>                                                                                                   | <b>SỐ/NGÀY CÓ HIỆU LỰC</b>                        |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| 01         | Văn bản hiệp đồng khai thác và bảo đảm kỹ thuật radar thời tiết và cảnh báo gió đứt tại sân bay Đà Nẵng                    | 12/08/2021                                        |
| 02         | Văn bản hiệp đồng Quản lý, khai thác sân bay dùng chung HKDD và quân sự tại CHKQTDN giữa SĐ372 – CHKQTDN – Cty QLBT        | 939/2020/VBHD/F372-<br>CHKQTDN-QLBT<br>29/06/2020 |
| 03         | Văn bản hiệp đồng Hoạt động kỹ thuật giữa Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng và Cảng hàng không Chu Lai                       | 01/01/2019                                        |
| 04         | Văn bản hiệp đồng Hoạt động kỹ thuật giữa Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng và Cảng hàng không quốc tế Phú Bài               | 01/01/2019                                        |
| 05         | Văn bản hiệp đồng Hoạt động kỹ thuật giữa Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng và Cảng hàng không Pleiku                        | 01/01/2019                                        |
| 06         | Văn bản hiệp đồng bảo đảm an toàn bay giữa TT Quản lý luồng không lưu TCTQLBVN và CHKQTDN-TCTCHKVN                         | 15/03/2021                                        |
| 07         | Văn bản hiệp đồng bảo đảm dịch vụ bảo đảm hoạt động bay tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng giữa Cty QLBT và CHKQT Đà Nẵng | 27/09/2021                                        |
| 08         | Văn bản hiệp đồng bảo đảm dịch vụ khí tượng hàng không tại sân bay Đà Nẵng                                                 | 02/02/2022                                        |